Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DÉPÔT LÉGAL

NAM THỨ MƯỜI BỐN — SỐ THỨ 2656 — MỖI SỐ 0$12 — NGÀY THỨ MAI 15 và THỨ BA 16 MARS 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

PAYEZ

Một năm	6$00	6$90	6$	30	6$	30	6$	60	12$ 00
Các tàng và Cao-công-sở	»	8.00	8.00	8.00	8.00		9.00		»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30		6.00		
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65		3.00		
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60		1.00		

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : T. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décompter 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m 065 de large
Une seule insertion . . . . 0,80 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . . . . 0$12 le c/m
Réclame dans la 1re page . . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Lại sắp bầu-cử nghị-viên đây

Đến tháng Avril này thì Trung-kỳ và Bắc-kỳ ta đến sắp bầu cử nghị-viên tư-vấn lại. Cái tiếng «nghị-viên» vốn xuất-sản ở các nước văn-minh tiên-tiến trước, vì ở những nước dân-quyền phát-đạt, nhân-dân đã được hưởng cái quyền tham-dự chính trị nên mới có cái chế-độ bầu cử nghị-viên. Ta có cái tiếng «nghị-viên» cũng là tự qui chính-phủ Bảo-hộ đem cái chế-độ ấy truyền bá cho ta vậy. Ta bàn đến việc bầu cử nghị viên ở xứ ta, thì hết-phương ta hãy xét qua việc bầu cử nghị-viên ở các nước ấy thế nào đã.

Ở các nước văn-minh tiên-tiến, thì nghị-viện nghiễm-nhiên là một cơ-quan lập pháp; phàm những vấn-đề quan-trọng về việc chính trị đều do các ông nghị-viên phải trù-hoạch thi-thố cho được thật có ích cho nước, có lợi cho dân, phải quyết định pháp-án, phải phê chuẩn số thu chi, phải giám-đốc chính-phủ về các công việc hành chính; cho nên cái tư-cách các ông nghị phải là những người tài cao học rộng, có kiến-thức lắm, có lịch-duyệt nhiều, có cái chính-kiến phi-thường, có cái chính-sách khôn khéo, chắc có thể gây nên những sự-nghiệp phúc dân lợi nước mà không đến nỗi phụ lòng ký thác của quốc-dân. Cái tư-cách ông nghị ta thì quyết là không mong được thế, mà cũng chưa cần phải thế. Cái địa-vị của các ông nghị ta đã có dân được long trọng như các ông nghị người ta. Cái chức quyền của các ông nghị ta cũng đã có đâu được to tát như các ông nghị người ta. Nghị-viên của ta mới là một thứ nghị-viện sơ-hình; cái khiếu chính-trị của người mình còn bỉ-lậu quá, đã mong dân có được cái nghị-viện cụ-thể như người; nghị-viện của ta bây giờ là nghị-viện tư-vấn, các ông nghị ta chỉ là những người dân-đại biểu để chực chính-phủ tư-vấn về những vấn-đề chính-trị trong một kỳ-hạt, cho hiết cái chân-tình thực-ý của nhân-dân; chính-phủ có tư-vấn cái vấn-đề gì thì phải xem xét kỹ-lưỡng cái diễu sở nguyện của nhân-dân mà bẩm bạch cho hết lời, bàn-bạc cho vỡ lẽ; nhân-dân có điều gì lợi muốn yêu-cầu với chính-phủ thì phải thay lời trần-thỉnh cùng chính-phủ hay; ấy cái địa-vị và cái chức-quyền của các ông nghị ta là như thế đấy.

Muốn cho được cái địa-vị ấy mà làm trọn cái chức-quyền ấy, thì cái tư-cách các ông nghị ta dù không vội cầu được như các ông nghị ở các nước, không phải có cái chính-kiến gì trác-tuyệt, cái chính-sách gì ngàn khổ hiệu nay không có gì là đáng lo. Có tin rằng một ngày hôm qua sẽ tiền mua quốc phòng trái khoán thặng hơn số tiền hoàn lại tới 72 triệu.

Một cuộc bay

Báo *Matin* nói về việc hoãn cuộc hàng không Beyrouth-Saigon có nói có lẽ tháng sau sẽ thử bay để cùng với sở hàng-không nước Anh đặt đường tàu bay nối đất Syrie với Đông-pháp.

Việc nước Anh

Tờ trình của hội đồng xét về các mỏ than không ưng đem các mỏ sung-công, vì sản đồi thể lệ làm mỏ, cũng sẽ thể được lợi nhờ đem các mỏ sung-công. Song trong tờ-trình có xin sửa-đổi cái cách khai mỏ của tư-gia.

Việc nước Thổ nhĩ-kỳ

Ở Constantinople có tin rằng M. Albert Sarraut đã đi Angora. Báo *Journal* có nói nay của phái ấn định lời kế một bản giao ước : 1. về cái thái-độ trung lập của hai nước đối với nhau ; 2. về việc chế quản bằng đường hỏa-xa Bagdad.

Việc nước Hoa-kỳ

Ở Londres có tin rằng M. Mellon và M. Berenger vẫn hội-nghị với nhau. M. Berenger đã cho M. Mellon biết rõ mối năm nước Pháp có thể giả được bao nhiêu.

Việc nước Bỷ

Thứ dân nghị-viện đã ưng chuẩn bản giao ước Londres về các trái-khoản nước Bỷ.

Các phi-hành-gia nước Bỷ dự cuộc bay Bruxelles-Congo đã tới Heliopolis.

Việc nước Đức

Hội-đồng ở nghị-viện nước Đức coi về việc rượu nho đã bãi khoản thuế về rượu nho. Nghị-viện bàn về số chi thu của bộ nội-vụ. Đảng quốc-dân có đệ trình một khoản tỏ ý không tín-nhiệm tòa nội các.

Tại bộ Vạn-quốc

Các đại biểu liệt-cường có ký bản giao-ước Locarno, và các đại-biểu nước Đức hội nghị buổi sáng hôm nay (*Indopacifi*)

Việc Trung-hoa

Ngày 10 Mars 1926

Tòa nội-các mới đã thành lập

Tin cho hay Đoàn-kỳ Thụy mới ép, ngày 6 mars vừa rồi, Giả-tiểu Diệu đã tổ chức tòa nội-các mới, nhưng Gia cũng tự biết là dù có thành lập cũng khó lòng để làm được việc gì. Hiện tòa nội-các có những người sau này:

Tổng-lý nội-các kiêm lục quân-tổng trưởng : Giả-đức-Diệu.

Ngoại-giao tổng-trưởng : Nhan-huệ-Khánh.

Nội-vụ tổng-trưởng : Khuất-đình-Quang.

Tài-chính tổng-trưởng : Hạ-đức-Lâm.

Hải-quân tổng-trưởng : Đỗ-tinh-Khuê.

Tư-pháp tổng-trưởng : Lưu-Tỉ-Tín.

Giáo-dục tổng-trưởng : Mã-quân-Vũ.

Nông-thương tổng-trưởng : Dương-vân-Khải.

Giao-thông tổng-trưởng : Cang tăng-Trạm.

Vì cũng cùng một ý lo ngại nên trong số các viện cũng còn quả nhiều chưa chịu đến nhận chức, nên cuộc hội-nghị tòa nội-các ngày 8 mars vừa rồi phải tạm đổi là cuộc nói-chuyện.

Tòa nội-các này thành lập là do cái kế-hoạch của Đoàn muốn lấn-lạc các phái, nên mỗi phái Đoàn đều có cử người dự vào tòa nội-các ấy, như đảng quốc-dân thì cử Hạ-đức-Lâm, đảng Ngũ-hội-Pha thì cử Nhan-huệ-Khánh và Đỗ-tinh-Khuê, đảng Tôn truyền-Phương thì cử Dương-trọng-Khải. Nhưng cứ như cái hiện tình ấy, không hay có hợp thức được không. (*Dịch báo Tàu*)

Ngày 12 Mars

Nước Nhật với Trung-hoa

Tin Đông-kinh. — Chánh-phủ Trung-hoa đã nhất-quyết mình-bạch với Đại-sứ, nên chánh-phủ Nhật không phải phiền thêm về việc ấy nữa. Vì, bộ ngoại-giao đã tuyên-cáo rằng bộ ấy không ưng cái chánh sách can thiệp vào việc Trung-hoa.

Ngày hôm qua ba chiến phóng ngư lôi hạm Nhật-bản khởi hành ở Lữ-thuận đi Thiên-tân.

Quốc dân đảng ở Quảng-châu

Tin Hương-cảng. — Đảng quốc-dân ở Quảng-châu kí công kích sẽ chia rẽ. Quan thủy quân nguyên-soái hạm đội Quảng-châu công các quan thuộc-hạ đều bị bắt.

Nhiều người Trung-hoa kể đi Áo-môn và Hương-cảng.

Tình thế xem chừng nào động lắm.

Hủy nhật Tôn-Văn

Tin Bắc-kinh. — Ngày thứ sáu 2 mars ở Bắc-kinh có làm lễ kỷ niệm năm thứ nhất Tôn-Văn, công chúng đến dự lễ rất là kính-cẩn. Sau khi đọc nhiều bài diễn văn ca tụng công trạng, và tán dương chủ nghĩa của Tôn, công chúng có diễn trước linh ảnh Tôn. Không xảy ra việc gì cả.

Việc chiến tranh ở Thiên-tân

Tin Bắc-kinh. — Quân Phụng-thiên lại đem thêm đến Chi-kiều, ở phía nam Đại-cô. Cửa bể Đại-cô hiện đã mở một phần, có quốc-dân quân kiểm-ra.

Nghe đâu Trương-tác-Lâm, và Phùng-ngọc-Tường hai bên đương điều-đình giảng hòa với nhau.

Tin Đông-kinh. — Sáng hôm thứ sáu quân-lo-dân-quân có bắn sáng vào phóng ngư lôi hạm của Nhật đi đến Thiên-tân, làm cho viên hạm trưởng trong một chiến tàu, và hai viên quan tùy-quân bị thương. Bộ hải quân, và bộ ngoại-giao đương xét việc ấy, và dự bị phản kháng về việc ấy một cách kịch liệt.

Cứ như tin ở Bắc-kinh gửi đến, thì chiều hôm thứ sáu chánh-phủ Trung-hoa đã tỏ ý với quan sứ-thần Nhật-bản M. Yoshizawa, nhưng quan sứ-thần còn đợi mệnh lệnh của bản chính phủ mới sẽ đáp lại.

Lạc-tin Bắc-kinh. — Quân Sun-đông tấn bộ ở Chi-khẩu đánh nhau với quốc-dân quân, nhưng cái thế của quân *Sun*-đông kém.

Vì việc xảy ra với chiến hạm Nhật đóng ở đồn Đại-cô, nước Nhật đã phản kháng kịch liệt.

Ở Lan-châu vẫn đánh nhau. Xem chừng quốc-dân quân thắng lợi.

(*Indopacifi*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi nay có một chút việc, xin quí báo làm ơn chỉ bảo giúp cho tôi được đội ơn lắm.

Nguyên cha tôi có cho ba người trong hàng tổng vay ba mươi tiền, mỗi món là 30 đồng, cộng là 90 đồng mà nay quá hạn đã lâu rồi, và văn-tự có trình tòa trước ba cả, nay cha tôi vì già yếu không đi lại được, vậy làm tờ giao-3 cái văn-tự ấy cho tôi là con thứ tư để tay một cha tôi mà đi kiện được không? và tôi không muốn kiện ở tòa án sơ cấp, tôi muốn kiện ở tòa án đệ nhị cấp có được không?

LỜI ĐÁP. — Được, ông có thể đứng thay thân phụ ông được, nhưng phải có giấy ấy : quyền của thân-phụ ông giao cho mới được.

Điều 21 trong luật dân-sự sẽ trụng ở Bắc-kỳ nói rằng:

«Trước quan thẩm phán giải hòa (tức như trước các tòa án, hai bên nguyên bị phải thân hành đến tòa. Nếu hai bên không thể thân hành đến được và có trình tòa cái lẽ trở ngại không đến được thì việc ấy sẽ do quan thẩm phán hoặc tòa án tài định, cũng có thể cho hai bên được ủy-thác người thân thuộc hoặc tri-thân thuộc tự hàng như hào hoặc hàng con cháu giờ lại, hay là ủy thác cho người đồng nguyên cáo hoặc đồng bị cáo thuộc về việc kiện để thay mặt.

Gặp trường-hợp này, người chịu ủy thác phải trình ra cái giấy của người đương sự ủy thác thay mặt. Giấy ấy phải có lý-trưởng hay phó-trưởng đóng triện nhận thực.»

Nếu tiền vay ấy cả gốc lẫn lãi quá 30 đồng thì phải kêu ngay tại tòa án đệ nhị cấp, chứ tòa án đệ nhất cấp không có quyền xử.

Ph. h.-L.

Cuộc công-thải Đông-pháp

Mở số lần thứ mười sáu

Ngày 1er Mars 1926

Như các lần trước, muốn cho các số được trúng giải 100 đồng trong kỳ rút số này 1er mars vừa rồi kể còn sót có mấy lần thôi, thì nay bản báo trích trong Quan-báo Đông-pháp mà đăng nguyên lại cả các số trong kỳ sổ số ngày 1er mars vừa rồi như sau này :

4 số sau này mỗi số được trúng 1.000 đồng.

67.415 91.890 110.947 117.743

26 số sau này mỗi số được trúng 500 đồng.

2.758	47.151	87.905	105.641
26 791	48 496	92 837	108 367
27 791	49 195	94 845	109.419
28 232	56.4.3	97.812	112 281
43.583	69 682	99.444	118.769
42.617	74 860	99.9??	119.852
5.636	85.115		

1016 số sau này mỗi số được trúng 100 đồng.

134	12.755	21.353	32.407
578	12.977	21.417	32.456
970	13.049	24.473	32.676
1.002	13.157	24.497	32.702
1.732	13.186	24.631	33.867
1.833	13.484	25.288	33.902
1.957	13.423	25.700	32.962
2.087	13.450	25.852	32.969
2.211	13.663	28.115	33.017
2.250	13.739	26.325	33.109
2.371	14.072	26.386	33.362
2.991	14.310	26.620	33.455
3.124	15.027	26.648	33.892
3.349	15.061	26.684	33.908
3.418	15.313	26.695	33.838
3.424	15.343	26.736	33.876
3.639	16.635	26.846	33.914
4.776	15.822	27.076	33.918
5.050	15.868	27.371	34.117
5.333	16.624	27.844	34.122
5.408	16.966	27.886	34.341
5.522	16.980	27.899	34.353
5.583	17.356	27.975	34.432
5.910	17.657	28.287	35.081
5.983	18.078	28.305	35.119
6 121	18.586	28.401	35.269
6.576	18.547	28.412	35.289
6.753	18.612	28.461	35.567
7.358	18.680	28.521	35.577
7.779	18.784	29.207	35.699
8.543	18 872	29 209	35.960
8.588	18.878	29.323	35.981
8.852	18.875	29.353	36.126
8.997	19.438	29.370	36.502
9.837	19.611	29.562	36.644
9.901	19.836	29.593	36.733
9.927	20.882	29.880	37.040
10.007	20.932	29.963	37.337
10.147	20.965	30.046	37.520
10.270	21.398	30.090	37.555
10.280	21.518	30.231	37 813
10.614	21.559	30.346	38.001
10.857	21.666	30.398	38.282
10.907	21.962	30.821	38.316
11.068	22.661	31.061	38.462
11.073	22.912	31.307	38.496
11.486	23.967	31.403	38.831
11.703	23.197	31.436	38.848
11.837	23.196	31.547	39.188
11.986	23.471	31.960	39.251
12.079	23.633	31.971	39.316
12.280	23.820	31.980	39.521
12.426	23.997	32.231	39.706
12.494	24.167	32.283	39.912

(Còn nữa)

VIỆC LÀM ĐƯỜNG XE-LỬA Ở BẮC-BỘ TRUNG-KỲ

Việc làm đường xe lửa này hiện tay mười phần đã xong được sáu bảy rồi, cứ như lời các nhà kỹ sư nói, thì ít ra cũng ba năm nữa, xe mới chạy được.

Nguyên con đường này, chia làm ba quãng, quãng thứ nhất từ Vinh vào Tân-ấp (thuộc địa phận tỉnh Hà-tĩnh); quãng thứ hai từ Tân-ấp đến Ngàn-sơn (thuộc địa-phận tỉnh Quảng-bình); quãng thứ ba từ Ngàn sơn đến Đồng hà (thuộc địa-phận tỉnh Quảng-trị).

Quãng đường thứ nhất Vinh — Tân-ấp thì đã làm xong đường đất và nhà ga từ ngày cuộc Âu-chiến chưa lắng-kết, còn quãng đường thứ hai Tân-ấp — Ngàn-sơn và quãng đường thứ ba Ngàn-sơn — Đông-hà thì khởi công kiến-trúc sau cuộc quốc-trái Đông-pháp các-thành.

Hiện bây giờ quãng đường thứ nhất Vinh — Tân-ấp, xe lửa đã chạy được 30 ki-lô-mét, chỉ chuyên một việc vận-tải các vật hạng của thì liệu cho sở Hỏa-xa như đường sắt (rail) đá sỏi, vân vân.

Quãng đường thứ hai Tân-ấp — Ngàn-sơn có nhiều hầm lắm, cái nào cũng đã đào thông suốt được rồi, bây giờ chỉ việc trang-chỉnh lại cho hợp thức mà thôi, còn đường đất thì đã đắp xong, chỉ còn lại một vài đoạn ngắn ngắn mà thôi.

Ấy cái hiện tình về mọi công việc trong con đường hỏa-xa thiết-lộ từ Vinh vào đến Đông-hà đại-khái như thế, mong rằng không ngoài ba năm nữa, ở cái tỉnh trong phía bắc xứ Trung kỳ này, từ chốn thâm-sơn cùng-cốc cho đến chốn khoáng-dã bình-nguyên, kẻ mọc-tử tiểu-phu sẽ được ngồi đến tiếng còi của chiếc xe lửa.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 25 độ
15 giờ 28 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	11	$20
nhì, —	10	50
ba, —	9	50
Thóc hạng nhất, —	6	40
Ấp ngô —	6	40

Giá bạc. Kể từ ngày 15 Mars 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 18 f. 85.

Thị giá quốc trái.

Ngày 9 Mars 1926

3 %. hoàn dần	63 f.	00
3 1/2 %. hoàn dần	»	
4 %. vĩnh viễn 1917	46 f.	60
4 %. » 1918	46 f.	65
5 %. » 1920	60 f.	50
5 %. » 1920	74 f.	50
4 %. 1925	89 f.	95

Ngày 13 Mars 1926

3 %. vĩnh viễn	49 f.	00
5 %. 1915-1916	87 f.	80

Tin tàu. — Tàu *Azay-le-Rideau* mang thư sang Pháp, trở những vật có hàng giá không kể, đến ngày 20 mars hồi 14 giờ ở Haiphong 15 sẽ chạy đi Saigon ghé vào Tourane.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6g 6 2e sing 2) mars.

Ngày 19 mars tại nhà Bưu điện chính ở Hanoi sẽ mở một guichet phụ từ 20 đến 21 giờ.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 14 Mars 1926

Việc nước Pháp

Hội-đồng lao-động tại thứ-dân nghị viện bàn về bản tờ trình của M. Godart mang khoản định rằng mỗi khi các nhân-đồng có việc xung đột với nhau, thì cưỡng-bách hai bên phải đặt ra hòa-giải.

Hội-đồng ngoại-giao tại nguyên-lão nghị-viện có nghe tờ trình của trưởng Bourgeois trần-thuyết rằng số chi tiêu binh-vụ của nước Đức từ năm 1924 đến giờ mỗi ngày tăng mãi lên. Số chi thu ấy chiếm 11 %. trong số chi-thu chung, các khoản binh-phí của nước Pháp tính số phí khoản về Maroc, và Syrie cũng chỉ hơn số chi thu nước Đức có một phần năm mà thôi.

M. Raoul Péret có nói với viên đại-biểu báo *Petit Parisien* rằng việc

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Các hàng thuốc bắc và các ông lang ta nên biết. — Ngày 6 mars vừa rồi, quan Toàn-quyền Alexandre Varenne mới ký một đạo nghị-định sau này, định về thể-lệ việc bán các vị thuốc độc dùng trong nghề làm thuốc bắc ở Đông-dương :

«*Điều thứ nhất*. Không một người Á-đông ngoại-quốc nào, không một người dân thuộc-địa hay bảo-hộ nào của nước Pháp, khi mở hàng bào-chế bán thuốc bắc ở đâu, không làm giấy khai cùng quan Công-sứ tỉnh ấy hay quan Đốc-lý thành-phố ấy, mà lại được bán các vị thuốc độc dùng trong thuốc bắc sẽ kê ra trong điều thứ hai nói sau này.

Các thầy lang bốc các vị thuốc ấy cho khách, cũng bắt buộc phải theo lệ ấy.

Giấy khai phải làm như thế này :

1· Tên người đứng khai viết bằng chữ nho và chữ Pháp ;

2· Nếu là người ngoại quốc thì phải biên cả cái số trong sổ trú-ngụ của mình vào, nếu là người thuộc-địa hay là bảo-hộ của Pháp, thì phải biên số thẻ của mình ; nếu là người Khách thì phải biên cả rằng mình thuộc vào bang [illegible] nữa.

3· Nơi mình mở cửa hàng ;

4· Chữ ký của người đứng khai ;

5· Bản in con dấu của mình. Mỗi người chỉ được dùng một con dấu thôi.

6· Bức hình của người đứng khai.

Hễ khi nào đổi chỗ ở thì lại phải khai lại. Cái sổ tên các hàng bào-chế và các thầy lang thuốc bắc khai để để bán các vị thuốc độc, sau này sẽ chia ra [illegible] ở các tỉnh các thành-phố, mà lập riêng bản nên làm từng quyển sổ một cho mỗi xứ trong cõi Đông-pháp. Sổ ấy sẽ tư cho quan chánh sở Y chính để ngài lại tư cho quan Thanh tra bào-chế.

Điều thứ hai. — Các chất độc nói trên điều thứ nhất là : Chu sa (*sulfure de mercure*) hay là (*cinabre*), Hùng-hoàng (*sulfure d'arsenic*) hay là (*orpiment*), Mã-tiền (*noix vomique*), Khổ quả (*la fève de Saint Ignace*), (*écorce de fausse angusture*), Dây-thuốc (*Coque du Levant*) Ký-cựu, Cui-dai [illegible], Tuyến-hưng (*Racine d'aconit*), Cà-độc dược (*Feuilles et fruits de Datura Stramonium*).

Điều thứ ba. — Ngoài những thể lệ riêng bắt buộc ở trong bản nghị-định này, các hàng bào-chế và các ông lang, nếu muốn bán các vị thuốc độc nói trên kia thì lại phải tuân như mọi điều đã định ở Tiết thứ 1, đạo chỉ-dụ ngày 16 Juillet 1919 về thể lệ buôn bán các vị thuốc độc, tại bảng A nhất là về việc giữ sổ sách riêng để cho các viên thanh tra bào chế thỉnh thoảng đến khám.

Điều thứ tư. — Phạm sự trái với bản nghị định này, thì phải phạt giam từ 1 đến 5 ngày và phạt tiền từ 1 đến 15 francs, hay là hai đằng phải phạt một.

Nếu tái phạm thì quan thủ hiến xứ sở-tại chiếu tờ tư của quan chánh sở Y-tế, có thể cấm các hiệu bào chế hay thầy thuốc phạm tội đó không được buôn các vị thuốc độc ấy nữa. Lệnh cấm ấy quan chánh sở Y-tế sẽ tư cho quan thanh-tra bào chế biết.

Điều thứ năm. — Bản dịch đạo nghị-định này cùng bản trá-thích đi kèm theo, sẽ làm như bản yết-thị, phát cho những người đương-sự phải giãn cho công chúng biết. Lại phát cho một bản để giáo tại đình các làng mà các quan thủ hiến sở tại định.

Điều thứ sáu. — Các quan thủ-hiến các xứ, quan Y-chính giám-đốc, quan Tư-pháp tổng-trưởng Đông-pháp, chiếu nghị thi-hành.

Hanoi, ngày 6 mars 1926
ALEXANDRE VARENNE »

Cất đám hai viên đội tàu bay. — Chiều hôm thứ bảy hồi 5 giờ Binh gia đã làm lễ rất trọng thể cất đám hai viên đội tàu bay bị nạn là MM Lamorlette và Delarne. Đám khởi hành tự nhà thương binh. Các quan văn, võ đi đưa đám đông lắm, sở nào cũng có cử đại biểu đi đưa.

Lúc sắp khởi hành, có một chiếc máy bay lượn trên không, thấp gần mái nhà thương và đi theo đám đến tận nghĩa địa.

Di thể hai viên đội đều quàn tại trong một cái hầm để rồi mang về Pháp chứ không chôn tại nghĩa địa. Quan chánh sở Tàu bay có đọc bài điếu tang.

Bản báo xin có lời kính viếng hai nhà võ-sĩ đã đem mình hy sinh cho nghĩa vụ.

Phòng Thương-mại. — Trong tuần lễ này, quan Thống-sứ Bắc-kỳ sẽ chủ tọa cuộc bàn cử hội-đồng trị-sự mới của phòng Thương-mại Bắc-kỳ.

Cuộc sổ số trẻ con Tây lại nhất-định đến ngày 15 Avril sau thì mở.

Đừng nên quên một đồng bạc mà có thể được tới ba ngàn. 5590

CÁC QUÝ-KHÁCH !!!

Trong tuần lễ này :
Từ thứ tư 10 đến thứ bảy 16 mars 1926
nên đến rạp
CINÉMA PALACE
Xem phim ảnh :
MONSIEUR BEAUCAIRE
RODOLPH VALENTINO
đóng trò rất khéo — ai đã được hân hạnh, các quý-khách ngợi khen trong những tích chuyện :
LE CHEIK và LES ARÈNES SANGLANTES
chiếu vừa rồi ở tại bản rạp

« Ta chẳng cần phải đến những người, mà có quyền cao, chức trọng, danh giá, xinh đẹp, mới là người mà ta đáng yêu mến ».
« Người ta âm thường, đức hạnh, thực thà, mà có lòng yêu ta, thì cũng là thứ người mà ta đáng yêu mến lắm ».
Ấy là những câu chuyện của một vị công chúa nói với một quan quận-công, muốn gá nghĩa trăm năm.
MONSIEUR BEAUCAIRE là một tích chuyện rất hay — đào kép đóng — mà mùng y-phục rất đẹp — Bài trí rất công phu.
5.008

CÁC RẠP CHỚP BÓNG

Kính cáo các ông chủ rạp chớp bóng và các nhà chiếu ảnh động các nơi, biết rằng, ở nhà chớp bóng «Cinéma Tonkinois» 13, phố hàng Quạt, Hà-nội, có bán và có cho thuê chương trình rất đẹp, rất hay giá rất phải chăng

Muốn hỏi thêm điều gì xin viết thư đến.
[illegible]

Kỳ thi các tiếng Đông-phương. — Ngày 6 mars vừa rồi, quan Toàn-quyền vừa ký đạo nghị-định cử hội-đồng chấm thi về kỳ thi các thứ tiếng Đông-phương trong khóa thứ nhất năm 1926 như sau này :

Chánh hội đồng : Quan Học-chính Tổng-trưởng ; *Hội viên* : Các quan cai-trị Bonhoë, Chaponlart, Crayssac, quan Tổng-đốc Lê-trung-Ngọc, ông Phạm Quỳnh chủ nhiệm báo *Nam-phong*, ông Bùi-Kỷ giáo-sư trường Cao-đẳng.

Ngày giờ các kỳ thi ấy định như sau này :

A. — *Tiếng Việt-Nam Cao-mên, Ai-lao, Xiêm la, tiếng Tàu, tiếng Quan-hỏa và tiếng Quảng-đông.*

Bậc thứ nhất. — *Version* : Thứ ba 6 avril 1926, từ 8 giờ rưỡi tới 10 giờ rưỡi.

Thème Thứ ba 6 avril, từ 14 giờ rưỡi tới 16 giờ rưỡi.

Bậc thứ hai. — *Version* : Thứ tư 7 avril từ 8 giờ rưỡi tới 10 giờ rưỡi.

Thème : Thứ tư 7 avril, từ 14 giờ rưỡi tới 16 giờ rưỡi.

Rédaction : Thứ năm 8 avril, từ 8 giờ tới 11 giờ.

B. — Chữ nho.

Làm *Version* được dùng tự vị : Thứ sáu 9 avril, từ 8 giờ rưỡi tới 10 giờ rưỡi.

Làm *Version* không được dùng tự vị : Thứ sáu 9 avril, từ 14 giờ rưỡi tới 16 giờ rưỡi.

Lệ đi xe trên cầu sông cái. — Điều thứ 4 trong nghị-định số 1612 ngày 26 avril 1924 về lệ đi trên cầu sông cái nay bổ chính lại như sau này :

Điều thứ 4. — Ở trên đường đi xe bò cầu sông cái cấm các xe không được tụ họp, được dừng lại hay vượt lên trước, chỉ ở những chỗ tránh để riêng cho xe vượt thì xe mới được vượt lên trước.

Các xe tay và các thứ xe khác, hễ khi nào đằng sau có những xe khác đi mau hơn và muốn vượt lên trước, thì các xe trước phải đi rẽ mau vào đến chỗ tránh để dẹp cho xe sau vượt lên trước.

Những xe ấy đến chỗ tránh chỉ được dừng lại đủ thời-giờ cho các xe đi mau hơn vượt lên trước hay là nghỉ một ít mà thôi, chứ không được đứng lâu khiến cho chỗ tránh ấy thành ra ngổn-ngang quá.

Tòa án đại-hình. — Hôm nay tòa án đại-hình xử việc sau này :

Hồi tháng giêng năm 1925 vào trước tết ít độ mấy ngày, Nguyễn Nghét tức Ng-Hiên làm đại lý cho công-ty Fiard ở Phú-mau (Trung-kỳ) định vay chủ một ít tiền, nhưng không có gì gửi để làm tin, vì có mấy bức văn-khế về bất động sản đã đem cầm đi mất rồi, nên tìm cách thông đồng với mấy tên đồng đảng để làm bậy. Ng-Nghét mới bảo Huỳnh-Cơ và Dương-thế-Sĩ tức Cửu-Tỉ (cựu lý trưởng) làm giả sáu bức văn khế bằng chữ nho lựa như những văn khế đã đem cầm, nhưng biên tăng thêm số tiền lên. Trong 6 bức văn khế giả ấy, Huỳnh-Cơ viết 4 cái và cửu Tỉ viết 2 cái, lại bắt chước chữ ký đôi bên (người mua người bán) cùng chữ ký của lý trưởng nhận thực, rồi cửu Tỉ lấy triện của lý trưởng làng Lộc-mỹ (là anh em thúc bá) đóng vào mặt trái làm cho trông không rõ được.

Hôm 25 tháng giêng, theo như lời dặn dò của Ng Nghét, 15 đồng đảng là Huỳnh-Cơ, Nguyễn-Sơ, Dương-thế-Sĩ, Nguyễn-Lê và Trần-Tựa giả là những người linh trung đem sáu bức văn khế giả ấy cùng với hai bức văn khế thật của Ng-Nghét giao cho, cùng nhau đến M. Millet là quản lý công ty Fiard ở Tourane nhận bán cái cho chi điếm ở Phú-mau (là hiệu mà Ng-Nghét làm đại-lý) rồi Huỳnh-Cơ mạo ên là Ng Hiên (nguyên Nguyễn Hiên là tên em ruột Ng-Nghét mới có 16 tuổi) đứng ký hợp đồng với M. Millet về việc bán cái. [illegible] xếp đặt một cách khôn khéo như thế, nên M. Millet mới bị lừa cho chúng vay trước 710 đồng và nhận lấy những bức văn khế ấy để làm tin. Khi món tiền ấy đem về thì Ng-Nghét lấy cả, chỉ chia cho bọn đồng đảng, mỗi tên là vài đồng mà thôi.

Sau kiểm soát hiệu ở Phú mau thì thấy thiếu nhiều tiền lời và hàng hóa như là chè lúa ngô, cộng cả là 1200 đồng tiền đã làm biên bản ngày 6 tháng 1923 mà đã bắt Ng-Nghét ký nhận rồi. Khám sổ sách thì thấy nhiều chỗ giả mạo, như là biên những thứ hàng hóa nói là mua cho công ty, nhưng kỳ thực thì không có.

Trần-Tựa hiện còn tại đào chưa bắt được.

Những tên can phạm trước chưa can án bao giờ.

Tòa xét xong tuyên án phạt Nguyễn-Nghét, Huỳnh-Cơ Dương-thế-Sĩ mỗi tên 1 năm tù án treo và tha cho Ng-Sơ vì không đủ chứng cớ.

***

Ngày mai xử đến việc Hồ-ma-Tin là người Khách can việc lưu thông giấy bạc giả ở Fort Bayard (Quảng-châu-loan).

***

Về việc «*Ăn cướp giết người*» ở Lao-kay đăng trong số báo hôm qua, sau tòa xét xong, thì phạt L'eng-te «Hoàng phải khổ sai chung thân».

MUỐN BÁN VÌ ĐI XA

Một cái xe ô-tô « Salmson » thượng hạng, 10 mã-lực, chạy rất tốt. Giá 1.340 đồng. Hỏi tại quan Đốc-tờ Le Moine, Hôtel Métropole Hanoi. 5596

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :
QUYỂN THỨ NHẤT VÀ QUYỂN THỨ NHÌ
«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn giả : Victor Hugo
Dịch giả : Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Quyển thứ nhất, mỗi quyển	. . . .	0$80
— nhì, —	. . . .	0 . 43
Tiền cước gửi Recommandé mỗi quyển	. . . .	0 . 20

Ngạch cai-trị. — Quan cai trị Bonchet lĩnh công-sứ Hải dương đến ngày mai thì tiếp tục vì nghỉ tại Pháp trong mấy tháng.

Cải ngạch. — Các viên thư ký có tên sau này, nguyên thuộc ngạch các tòa Sứ ở Bắc-kỳ, ngạch phủ Khâm sứ và ngạch sở thanh-sát ở Ai-lao ngạch sở hưu-trí, nay đều giữ nguyên chức cũ mà cải sang ngạch các viên-chức tòng sự tại phủ Toàn-quyền :

MM. Vũ-ngọc-Quý, Lê đình Quang thư-ký thượng hạng hạng tư ở Bắc-kỳ ; Ng-tường-Đức, thư-ký hạng ba ở Bắc-kỳ ; Lê-Hữu, thư-ký hạng tư ở Ai-lao ; Lê-văn-Lai, thư-ký hạng năm ở Bắc-kỳ ; Dương-thiệu-Chinh, Hoàng-đình-Khâm thư-ký hạng năm tại sở hưu-trí.

Ngạch học-chính. — M. Lê-trọng-Thích giáo học tập sự học Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt, nay được thăng giáo học thực thụ hạng tư.

M. Từ-Hoành, có bằng tú-tài tây được bổ thám-tá tập sự, niên bổng 1 100 đồng, và tùy quyền quan chánh sở Kinh-tế bổ dụng.

Ngạch tòa sứ. — M. Nguyễn Tiên, tham-biện tập sự, niên bổng 1.100 đồng, nay được thăng tham biện hạng tư.

Ngạch vô-tuyến. — M. Ng-văn-Đàm, thư ký vô-tuyến hạng năm, nay đã ra ngoài ngạch tòng sự tại tiệm *Bani Peri* trong khoảng 6 tháng, kể từ ngày 16 février 1926.

Hỉ tín. — Bản quán được tin mừng rằng đến ngày mồng sáu tháng mai ta này ông Trịnh-Phát-Lợi bán ở phố hàng Ngang sẽ làm lễ thành hôn cho trưởng nam tại quê i ở, với lệnh ái ông Vạn-Tường ở phố hàng Đào.

Vậy bản-quán có lời mừng tân lang và tân giai nhân cùng hai họ.

Sao vô ý thế ? — Tối hôm qua ký giả đi qua phố hàng Bông chợt nghe thấy ở trong một nhà đầu phố có tiếng một cô thiếu-nữ kêu la ầm ĩ và có tiếng vân vỉ rằng : con trót nhầm, để con xin đi mua quyển sách ấy. Thoạt nghe không hiểu là sách gì, sau hỏi ra mới biết rằng ở nhà bác đi mua một quyển tiểu-thuyết Hoa Đào Trước Gió bán ở Trung Bắc báo quán mà cô lại đi mua một cảnh hoa đào gẫy về. Vì có vô ý mà phải tiện đồn kia, tưởng cô cũng là vô ý, nhưng gia-pháp cô cũng là quá nghiêm tay. K. lai cảo

TRAU DỒI NHAN-SẮC
53, Phố Jules-Ferry, 53. — HANOI

Nắn mặt bằng điện.
Nắn mặt bằng tay.
Sửa da.
Tẩy nốt châm-hương.
Sửa gọt bàn chân, bàn tay.
Các thứ kem làm cho trắng màu da.
5.582

HIỆU BÀO-CHẾ :
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
Có bán đủ cả các thứ thuốc
NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG
(CATALOGUE) Ở ĐÂY
3002

Cái nạn xe cộ. — Chiều hôm chủ-nhật hồi 5 giờ, có cái xe độc-mã của một người Tây ở số nhà 4 đường Bovet (cạnh nhà dầu x'o), đi ở đường chợ cửa Nam lại, khi đi đến đầu ngõ nhà pha Hỏa lò gặp cái xe ô-tô ở phố hàng Bông tốc nhượm đi lên, bóp còi tránh thì con ngựa sợ lồng lên đến nỗi gẫy cả càng xe. Người Tây ngồi trên cầm cương cố ghìm lại mà con ngựa cứ lồng, đến gần nhà thương Bảo hộ, chạy ấm sang bên tay trái đâm vào bờ hè, xe đổ lộn ngược, hai vợ chồng người Tây và người hồi bếp xuống đất. May lúc bấy giờ có một người cu-ly xe sao xa trông thấy thế quanh xe về một bên vệ đường rồi chạy vào ôm lấy đầu con ngựa mà ghìm lại, không có thì con ngựa cứ lôi cả xe đổ đi. Hai vợ chồng người Tây xây xát nhiều chỗ phải đưa vào nhà thương, còn người bồi đau xoàng thôi, ở lại đưa ngựa và xe về nhà.

Ngày hôm qua, Vũ-v-Lợi lên 5 tuổi bị cái xe hàng số T. S. 27 do tên cu-ly Đặng-v-Khoa kéo, đè phải ở phố hàng Than. Người ấy không can chi, chỉ có một bên tai bị xây sát xoàng thôi, đứa bé này đã giao trả cho người bố là lý trưởng phố hàng Than.

Tòa án Trừng trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Ăn cắp vòng. — Hôm 14 tháng hai năm 1926, một người tên là Trần-v-Yên đưa con trai đi chơi chùa, đứa con có đeo vòng vàng. Khi vào trong chùa, thì tên Lê-văn Mai 14 tuổi, không làm nghề gì, nhân được lúc đông người len đến cạnh đứa bé tháo một cái vòng ấy đem giá 60 đồng rồi trao ngay cho những đứa đồng đảng là tên Đỗ-văn-Văn, Ng-v-Tân và Nguyễn-văn Hoa. Những thằng này đem bán cho Ng thị-Bảo, bán hàng bạc lấy 16 đồng chia nhau. Ng-thị-Bảo biết là của ăn cắp thì cũng lại mua ngay. Tòa phạt Lê-v Mai, Đỗ v-Văn, Ng v Tân và Ng v-Hoa mỗi tên một tháng tù, Ng thị Bảo 3 tháng án treo.

Ăn cắp rượu. — Hôm 27 tháng giêng năm 1926, M. Bonnafont là người lĩnh-trưng rượu ở Phủ-lạng-thương có giao cho Phạm-xuân-Vân [illegible] 400 hòm rượu bảo tải đi Lục-nam. Trong khi tải đi thì tên ấy mở hòm ăn cắp rượu, rồi thay nước lã vào cho đầy. Xét ra rượu mà tên ấy ăn cắp mất đáng giá tới 300 đồng. Tòa phạt Phạm xuân-Vân 3 tháng tù.

Ăn cắp vải của hiệu Gô đa. — Hôm mồng 2 tháng 2 năm 1926 M Le Brun làm ở hiệu Gô đa lên để xem hàng hóa ở kho xuất bao nhiêu và còn lại bao nhiêu. Khi đem so sánh sổ nhập kho thì thấy mất hai cuộn vải cháo-bầu, thì có nghi cho Trần văn-Vũ là người giữ kho, Ng-tất-Thảo là cu ly và Đỗ-v-Toản là người

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán :
CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.
L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.
ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.
CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.
3001

Số 67

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Lý-hổ nổi giận, thúc ngựa cầm đao ra đón đánh *Trịnh ân*. Hai người giao chiến mới được mấy hợp thì *Lý hổ* bỏ chạy. *Trịnh ân* thúc ngựa đuổi theo. *Trương-bưu* thấy vậy, vội-vàng tiến ra để tiếp-chiến, không ngờ lỡ tay, cũng phải bỏ chạy.

Trịnh-ân cắp ngang ngọn đao, lấy cung ra bắn, bắn theo một phát, trúng ngay giữa gáy *Trương bưu*. *Trương-bưu* ngã ngựa. *Lý-hổ* quay lại để cứu *Trương-bưu*. *Trịnh-ân* trông thấy, quát to một tiếng, giơ đao chém làm hai đoạn.

Trịnh-ân thừa thế vẫy quân đuổi đánh, quân giặc chết hại không biết bao nhiêu mà kể. *Trịnh ân* phóng lửa đốt trại quân giặc, rồi mới rút về, thuật chuyện đầu đuôi cho *Triệu-khuông dận* nghe. *Triệu khuông dận* rất lấy làm mừng rỡ.

Triệu-khuông-dận vừa toan sai người đi báo tin thắng trận thì bỗng tiếp được thư của *Lý-mậu chiêu* đưa đến, nói có một toán quân kéo đến bên thành, không hiểu là quân nào, vậy công-tử hãy nên mau mau trở về xem sao.

Triệu-khuông dận nghe báo, giật mình kinh sợ, mới bảo *Trịnh ân* giữ trại, rồi đem năm nghìn bộ-binh kéo về *Thiên châu*. Khi kéo đến bên thành, quả nhiên thấy có một toán quân-mã, trông rất lẫm-liệt oai hùng.

Một vị tướng-quân cưỡi ngựa đứng trước hàng quân, trông thấy *Triệu-khuông-dận* đi đến, liền gọi mà bảo rằng :

— Từ khi trương biệt đến giờ, đại-huynh vẫn được khỏe mạnh đấy chứ !

Triệu-khuông dận nghe nói, vội vàng xuống ngựa. Có 7 vị anh hùng xúm lại hỏi chào, tức là *Trương-quang viễn*, *La-ngạn uy*, *Thạch-thủ-tín*, *Dương-đình-cán*, *Lý-hán thăng*, *Chu bá* và *Sử khuê*.

Triệu khuông-dận nói rằng :

— Dám hỏi các ngài nhân đi đâu mà lại đến tới đây ?

Trương quang viễn nói :

— Vừa rồi chúng tôi nghe ở *Thiên-châu* này treo bảng mộ quân nghĩa dũng để đi đánh giặc, lại thấy nói công tử đã đến đây, cho nên chúng tôi tìm đến để theo công-tử.

Triệu khuông-dận mừng rỡ, truyền mở cửa thành mời vào. *Triệu khuông-dận* vào trước thuật chuyện đầu đuôi cho *Lý-mậu-chiêu* nghe.

Lý-mậu-chiêu nói :

— Nếu đã là anh em kết nghĩa với công-tử thì xin cho người ra mời cả vào đây.

Triệu khuông dận đưa mọi người vào yết-kiến *Lý mậu-chiêu*, *Lý-mậu-chiêu* trông thấy bọn *Trương quang-viễn* tướng mạo đường hoàng, uy-phong lẫm liệt, rất lấy làm mừng rỡ, liền truyền lệnh cho theo *Triệu-khuông-dận* để cùng đem quân đi đánh *Hà-tử cô*.

Ngày hôm sau, *Triệu-khuông dận* cùng bọn *Trương quang viễn* đi sang *Đại thiên*, cùng nhau thương nghị tiến binh.

Triệu-khuông-dận nói :

— Tôi nghe nói *Hà tử-cô* có phép yêu, hay dùng phi kiếm, vậy chúng ta ra trận, nên phải lưu ý để phòng mới được.

Triệu-khuông dận lại sai người mời hợp với *Tô phùng cát* để cùng tiến binh. Lại nói chuyện *Hà tam-cô* nghe tin *Vương-kim liên* bị hại, rất lấy làm hối hận, liền sửa soạn quân-mã để đi đánh báo thù.

Triệu-khuông-dận đem quân ra trận, ngồi trên mình ngựa, lên tiếng mắng rằng :

— Loài yêu quái kia, muốn sống thì mau mau đầu hàng đi, nếu đem không cẩn thiên-binh thì khó lòng mà bảo-toàn được tính mệnh.

Hà-tử-cô cũng mắng rằng :

— Nhà ngươi dám giết người thân của ta, ngày nay ta đem quân tới đây, chỉ cốt phanh thây nhà-ngươi để đem tế cho giải ta đó.

Triệu khuông dận nổi giận, vừa toan xông vào để đánh thì bỗng thấy một tướng đã chạy ra trước trận mà mời to lên rằng :

— Xin lấy xem tôi bắt đứa yêu-phụ kia !

Người ấy là ai ? Tức là *Chu-bá*. *Chu-bá* cầm giáo thúc ngựa xông vào đánh *Hà tử-cô*. *Hà tử cô* giơ hai ngọn kiếm lên để đỡ địch lại. Hai bên giao chiến mới được mấy hợp thì *Hà tử cô* giả cách thua chạy. *Chu bá* thúc ngựa đuổi theo.

Hà tử cô đợi cho đến gần, dùng ngọn phi-kiếm chém vào cánh tay bên tả của *Chu bá*. *Chu bá* ngã ngựa. *Lý-hán thăng* trông thấy, vội-vàng thúc ngựa ra cứu, đem về bản-trận. *Hà tử cô* lại quay ngựa lại đánh.

Trương quang viễn nổi giận mà rằng :

— Không giết được đứa yêu-phụ ấy thì sao cho hả cái lòng căm-tức của ta.

Trương-quang-viễn liền múa đao thúc ngựa ra đón *Hà tử-cô* giao chiến. Đánh được mấy hợp, *Hà-tử-cô* buông thanh bảo-kiếm, lấy cái dây «Cửu-cô-sách» ra, hóa phép tung cao lên trên không, để chụp bắt trói *Trương-quang viễn*.

May sao *Thạch-thủ-tín* trông thấy, vội-vàng giương cung bắn một phát tên, trúng đứt được cái dây, thành ra *Trương quang viễn* mới phóng ngựa mà chạy thoát.

Dương-đình cán thấy vậy, tay cầm lưỡi búa, thúc ngựa tiến ra mà mắng rằng :

— Đứa yêu-phụ kia, mày hãy lại đây giao chiến với ta.

Hà tử cô lại múa hai thanh-kiếm, thúc ngựa tiến đến. *Dương-đình-cán* và *Thạch-thủ tín* cùng xúm lại đánh. *Hà tử cô* một mình địch với hai tướng.

Triệu-khuông-dận trông thấy tài tướng đánh không nổi, cũng cầm giáo thúc ngựa xông vào đánh giúp. Bốn ngựa gặp nhau, mịt theo vòng tròn, tên bắn như mưa, tiếng quân reo vang động.

Trịnh-ân ở trên trận-binh, đang vẫy quân tiến đến, cùng đánh vây đánh *Hà tử cô*. *Hà tử cô* tự biết sức không địch nổi, liền phá vòng vây mà chạy. *Trịnh ân* đuổi theo, giơ đao chém vào ngọn phi-kiếm của *Hà-tử-cô*, một lửa lóe lên.

Bỗng có một trận cuồng-phong nổi lên quân *Hán* tối-tăm mặt mũi, chẳng trông thấy gì nữa, *Hà tử-cô* mới may vẫy đi mất. *Triệu khuông-dận* thu quân về trại.

Hà tử-cô về nói với *Hà nhị cô* rằng :

— Quân *Hán* thế-thế mạnh lắm, ta khó lòng đương nổi.

Hà-nhị-cô nói :

— Nếu vậy ta nên dùng mưu-kế, họa may mới thắng được. Bây giờ tôi đem năm nghìn quân kỵ ra trước, *Hà-tử cô* đem một vạn quân kỵ lên sang đánh ở mặt sau, còn *Ngưu cao* và *Ngưu hào* thì cho đem bộ binh mai-phục ở *Bát-dốc điếm*, đợi cho quân *Hán* đến đây, rồi cùng nhau đánh ập vào thì tất được toàn-thắng vậy.

Hà-tử-cô y kế, chia quân đi các nơi, rồi mọi đánh đến sáng ngày hôm sau [illegible]. Có thám-tử báo tin cho *Triệu-khuông dận* biết. *Triệu-khuông-dận* họp các tướng lại để thương nghị mưu kế.

Trương quang-viễn nói :

— Cứ như cái võ-nghệ của bọn ta thì ngày mai ra trận, quyết có thể bắt sống được đứa yêu-phụ ấy.

Triệu khuông-dận nói :

— *Hà tử-cô* không những có phép yêu, lại là một tay giỏi võ-nghệ nữa...

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(*Suite*)

... Son front, son nez et son menton offraient cet équilibre de ligne, très distinct de l'équilibre de proportion, et d'où résulte l'harmonie du visage ; dans l'intervalle si caractéristique qui sépare la base du nez de la lèvre supérieure, elle avait ce pli imperceptible et charmant, signe mystérieux de la chasteté qui rendit Barberousse amoureux d'une Diane trouvée dans les fouilles d'Icône.

L'amour est une faute ; soit. Fantine était l'innocence surnageant sur la faute.

IV

Tholomyès est si joyeux qu'il chante une chanson espagnole

Cette journée-là était d'un bout à l'autre faite d'aurore. Toute la nature semblait avoir congé, et rire. Les parterres de Saint-Cloud embaumaient ; le souffle de la Seine remuait vaguement les feuilles ; les branches gesticulaient dans le vent ; les abeilles mettaient les jasmins au pillage ; toute une bohème de papillons s'ébattait dans les achillées, les trèfles et les folles avoines ; il y avait dans l'auguste parc du roi de France un tas de vagabonds, les oiseaux.

Les quatre joyeux couples, mêlés au soleil, aux champs, aux fleurs, aux arbres, resplendissaient.

Et, dans cette communauté de paradis, parlant, chantant, courant, dansant, chassant aux papillons, cueillant des liserons, mouillant leurs bas à jour roses dans les hautes herbes, fraîches, folles, point méchantes, toutes recevaient un peu ça et là les baisers de tous, excepté Fantine, enfermée dans sa vague résistance rêveuse et farouche, et qui aimait.—Toi, lui disait Favourite, tu as toujours l'air chose.

Ce sont là les joies. Ces passages de couples heureux sont un appel profond à la vie et à la nature, et font sortir de tout la caresse et la lumière. Il y avait une fois une fée qui fit les prairies et les arbres exprès pour les amoureux. De là cette éternelle école buissonnière des amants qui recommence sans cesse et qui durera tant qu'il y aura des buissons et des écoliers. De là la popularité du printemps parmi les penseurs. Le patricien et le gagne-petit, le duc et pair et le robin, les gens de la cour et les gens de la ville, comme on parlait autrefois, tous sont sujets de cette fée. On ri, on se cherche, il y a dans l'air une clarté d'apothéose, quelle transfiguration que d'aimer ! Les clercs de notaire sont des dieux. Et les petits cris, les poursuites dans l'herbe, les tailles prises au vol, ces jargons qui sont des mélodies, ces adorations qui éclatent dans la façon de dire une syllabe, ces cerises arrachées d'une bouche à l'autre, tout cela flamboie et passe dans des gloires célestes. Les belles filles font un doux gaspillage d'elles mêmes. On croit que cela ne finira jamais. Les philosophes, les poètes, les peintres regardent ces extases et ne savent qu'en faire, tant cela les éblouit. Le départ pour Cythère ! s'écrie Watteau ; Lancret, le peintre de la roture, contemple ses bourgeois envolés dans le bleu ; Diderot tend les bras à toutes ces amourettes, et d'Urfé y mêle des druides.

Après le déjeuner les quatre couples étaient allés voir, dans ce qu'on appelait alors le carré du roi, une plante nouvellement arrivée de l'Inde, dont le nom nous échappe en ce moment, et qui à cette époque attirait tout Paris à Saint-Cloud ; c'était un bizarre et charmant arbrisseau haut sur tige, dont les innombrables branches fines comme des fils, ébouriffées, sans feuilles, étaient couvertes d'un million de petites rosettes blanches ; ce qui faisait que l'arbuste avait l'air d'une chevelure pouilleuse de fleurs. Il y avait toujours foule à l'admirer.

L'arbuste vu, Tholomyès s'était écrié : J'offre des ânes ! et, prix fait avec un ânier, ils étaient revenus par Vanves et Issy. A Issy, incident. Le parc, Bien National possédé à cette époque par de munitionnaire Bourguin, était d'aventure tout grand ouvert. Ils avaient franchi la grille, visité l'anachorète mannequin dans sa grotte, essayé les petits effets mystérieux du fameux cabinet des miroirs, lascif traquenard digne d'un satyre devenu millionnaire ou de Turcaret métamorphosé en Priape. Ils avaient robustement secoué le grand filet balançoire attaché aux deux châtaigniers célébrés par l'abbé de Bernis. Tout en y balançant ces belles l'une après l'autre, ce qui faisait, parmi les rires universels, des plis de jupe envolée où Greuze eût trouvé son compte, le toulousain Tholomyès, quelque peu espagnol, Toulouse est cousine de Tolosa, chantait, sur une mélopée mélancolique, la vieille chanson *gallega* probablement inspirée par quelque belle fille lancée à toute volée sur une corde entre deux arbres :

Soy de Badajoz.
Amor me llama.
Toda mi alma
Es en mi ojos
Porque enseñas
A tus piernas.

(*A suivre*)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết của Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(*Tiếp theo*)

... Cái trán nặng, cái mũi nặng, cái cằm nặng, có một vẻ đều-đặn ở nét, khác hẳn với cái vẻ đều-đặn ở bề dài rộng cao thấp, nó khiến cho khuôn mặt hóa ra cực hòa-nhã thanh-tao. Nhân-trung của nàng chỉ hơi sợi là thấy bóng, như một nét sẽ vờn, nhưng cái nét nhân-trung của bức tượng thần *Diane* bới được tại *Icône* mà đã khiến cho ông *Barberousse* phải tượng-tư mê-mệt.

Ái-tình là một sự bất-chính. Đành vậy rồi. Nhưng nàng *Fantine* là một cái trinh-bạch vẫn nổi ở trên cái vũng ái-tình.

IV

Cậu Tholomyès quá vui nên vịnh một bài ca-nước Y-pha-nho

Hôm ấy thật là một ngày từ sáng đến tối lúc nào cũng vui, về như lúc vừng đông mới rạng. Hết thảy muôn vật, trong thiên-địa gian, hình như cũng được nghỉ để mà cười. Trong vườn *Saint-Cloud* trăm nghìn thức hoa đua nở, thơm tho cả một góc trời. Ngọn gió sông *Seine* đưa lên ào ào đồng lá, những cành cây như múa nhẩn-nhơ trước gió; lũ ong thi nhau cướp nhị hoa nhài; từng đàn bướm sô nhau vào các bụi cúc, các bụi hoa mục-tác, và những luống cỏ mọc dương phất-phơ hoa nở; trong vườn ngự-uyển của nhà vua nước Pháp, lúc ấy cũng chẳng ai ngăn rào được các giống chim.

Bốn cặp vui-vẻ kia, đi lộn vào chỗ bóng nắng, vào ruộng dâu, cùng với hoa lá, cỏ cây, thật là rực-rỡ.

Trong cuộc chung dụng nhau ở cảnh cực-lạc thế-giới, nào thì nói, nào thì hát, nào thì chạy, nào thì nhảy-múa, người đi bắt bướm, kẻ đi hái hoa; xông pha cỏ ướt, nước vào sũng cả bít-tất mùi đào; có nào có nấy tươi như mớ rau vừa hái, sặc-sỡ như thể người điên, lấy sự dễ dàng nhẹ-nhà làm thân, bấy nhiêu có gió mà cho bấy nhiêu cận cùng hòa khắp lượt, duy chỉ có cô *Fantine* là vẫn cứ một niềm thủ hiềm, ở trong cái thái-độ đoan-chính, có chiều ngần-ngơ, lại có chiều đề bẵn, khăng khăng thủ tiết cùng ai. — Dĩ chi cô *Favourite* phải chế rằng: — Chị này thì lúc nào cũng cứ tin-ngưỡng như thế vậy.

Đấy, là những cuộc vui. Ai mà nhìn thấy những cặp thoả-thuê sung sướng như thế kéo nhau đi qua mặt, lại chẳng như là có ai gợi tấm lòng, bắt ta phải nên đời, phải chiều lòng tạo-vật; mọi sự đều như vuốt-ve ta, mọi sự đều nảy ra khi sáng. Thì ra ngày xưa có một cô tiên đã bắt cái quyết hóa nên những bãi cỏ xanh, những cây rợp bóng, để riêng cho bọn khách hữu-tình. Bởi cái cảnh-độ ấy mà bao giờ khách tri-âm cũng vẫn ưa những cuộc vui trong bụi, nay hết cuộc này mai lại thường cuộc kia, còn nước, còn non, còn có cô cậy nên bụi, còn có học-trò, thì còn là rủ nhau cộng thưởng thú vui. Bởi đó mà nhà tư-tưởng bao giờ cũng vẫn mến mùa xuân. Từ người qui-tộc cho đến kẻ làm công; từ bậc công-khanh cho đến kẻ bình-dân, ai là chẳng làm đệ-tử cô tiên ấy. Cùng nhau cười ha-hả, vừa ở đấy để tìm nhau đâu đấy, bảo không-trung tự bỏ rực-rỡ xanh tươi quanh, ta cho các ái-tình nó khéo đổi dạng thay hình để vẽ-vời. Mấy anh thư-kí nhà luật-sư bỗng hóa ra các bậc thần. Kêu ỷ-ơ, đuổi trên bãi cỏ, dây một cái lưng ong tự dưng gặp cánh tay ôp lại, đó bao nhiêu những tiếng nước nào, mà nghe cũng hóa văn chương ca điệu; một tiếng một vẻn mà như cả câu kinh tụng niệm; miệng chúm-chím mớm cho nhau từng quả anh-đào, những cảnh ấy đều là rực-rỡ, hình như nhập cả vào với những cảnh quang-minh trời đất. Các ả thiếu nữ đem mình mà pha-phí cho trai, tưởng chừng như cuộc vui không có bao giờ là hạn. Nhà triết-học, nhà thi-sĩ, nhà họa-sĩ thấy những cảnh mê lạc ấy thì cũng chỉ đến giương mắt nhìn mà thôi, chứ nào đã biết lợi dụng mà làm gì, cũng hỏi là nó sáng quá, các tiên-sinh cũng quáng mắt. Ông *Watteau* (tên nhà danh-họa) bắt qua cũng chấm nên bức tranh « Rủ nhau sang bến *Cythère* » ! Ông *Lancret*, là một nhà họa-sĩ ưa vẽ những cảnh nhà lê-dân bàn tiện, bắt qua cũng lại ngây ra mà ngắm lũ « trưởng-giả bay lên mây xanh » ; ông *Diderot* (tên nhà triết-học) cũng sẵn lòng giơ khuỷu tay ra mà đón lấy những cảnh thương-yêu ấy; mà ông *d'Urfé* (tên một nhà thi-sĩ) thì lại còn thêm bọn giáo-đồ vào nữa.

Ăn xong bữa trưa rồi, bốn cặp dắt nhau vào chỗ khu vườn gọi là « khu vườn riêng của vua » để xem một thứ cây vừa đem từ nước Ấn-độ sang nước Pháp, hiện trước-giả quên tên cây ấy, thứ thời bao nhiêu người kinh-thành kéo nhau cả đến *Saint-Cloud* mà coi. Cây ấy hình-trạng kì-khu mà xinh đẹp, thân cây thì cao, nhiều cành nhỏ mà dài như thể những sợi dây vò rối, không có lá, mà dầy đặc những hoa trắng; nhặc nom tự ho một cái đầu bù dầy những chấy (chỉ trắng vậy. Xung quanh cái cây lạ đó, lúc nào cũng đông người đứng xem.

Khi đã xem xong cây lạ rồi, *Tholomyès* nói : Tôi xin biếu các anh chị một cuộc cười lừa đi chơi nào ! Nói đoạn mà cả ngay với một tên tôi lừa, rồi cùng nhau cười lừa đi theo lối *Vanves* mà *Issy* mà trở về. Đến *Issy* có xảy ra một việc. Số là chỗ công-viên làng ấy, vòn trước đã dâng vào số Quốc-dân công-sản, sau bán cho một nhà đại phú-hộ kia, tư-bản kể có hàng mấy triệu, tên gọi là *Bourguin*, hôm ấy không biết vì cớ gì cửa ngõ mở toang cả cho thiên-hạ ra vào tự tiện. Bọn này đi qua chân-song, vào chỗ hàng đã thấy người ăn-sĩ hàng rong ở đó, rồi lại vào chỗ phòng riêng bày những gương soi lệch mặt để mà cười với những bóng lùn bóng cao méo-mó, thật là một trò chơi lạ-lùng xứng-đáng với chủ-nhân, ông vốn là một đứa dâm cuồng đê tiện, bỗng nhiên đã hóa nhà giàu, một anh Tục-ca-lệ [1] tự dưng đã hóa ra vua *Priape*. Nhân ở đó có một cỗ võng, mắc ở hai cây hạt-giẻ, mà ông thầy-dòng *Bernis* đã vịnh nên thơ, bọn này vịu lấy rồi cho bốn cô đánh đu lên trước. Khanh-khách tiếng cười, phủ phà vạt áo, giả cách ông *Greuze* ở đấy chắc rằng đã vẽ nên tranh. Cậu *Tholomyès* vốn người *Toulouse*, cũng đã Y-pha-nho đôi chút, bởi vì *Toulouse* với *Tolosa* nghe cũng hơi có họ hàng, cho nên ngẫu hứng mà hát bài hát *gallega* sau này, ý chừng cũng bởi một cô thiếu-nữ nào đánh đu bổng lắm mà nên cậu hát :

Tôi vốn người bên Badajos.
Vì tình đem đầu sang đây.
Bao nhiêu thứ mến cũng lòng này.
Ở cả trong con mắt,
Bởi vì ai đã khéo đưa chân.

[1] *Turcaret* là tên người nhỏ động một bộ hài kịch, dịch giả đã đăng ở Đông Dương Tạp Chí rồi.

(*Còn nữa*)

Luyện tập quốc-văn

Đầu năm đi học

Hôm nọ, tôi đương ngồi buồn ngẫm chữ cho tôn, chợt thấy người bạn thân của tôi ở dưới bước vào vỗ vai tôi mà rằng :

— Kìa anh ? mai đã phải đi học rồi, anh sắm sửa sách vở xong chưa mà ngồi lì thần đấy ?

Tôi vội vàng đứng dậy mời bạn ngồi rồi nói rằng : Anh chị, mới hôm nào, chúng mình còn đương tưng-bừng bàn chuyện nghỉ tết với nhau, thế mà chớp nhoáng đã hết tết, tết qua được ngót mười ngày rồi. Thì giờ thấm thoắt nhanh chóng thực như thoi đưa. Anh em chúng ta bước ra ở đời năm nay, nên nhớ lấy câu « Thời gian là vàng » mới được. Chớ nên để cho ngày giờ nó trôi đi vô ích, mà sau hối-hận không kịp. Người ta qua cõi đời chỉ có công nghiệp gì mới lưu được dấu vết của mình, vậy mà nên ở đời ai là ấy sự kì-cục lạ làm chi đích, thì đời người ấy chẳng khác chi đời vô, một cái giá áo tái cơm, thật đáng tỉ cho cùng loài thảo mộc. »

Bấy giờ tôi nghe thấy những lời đó, lòng tôi cũng hổ hởi cảm-động, bỗng lại thấy cái cũng nhẹ đành một tiếng trống quo tỉnh lòng tiến-thủ của tôi, tôi liền tung ngay cái chăn ra, ngồi phắt dậy. Mười lăm phút sau khi tôi cắp sách đi người đường, bạn tôi còn vẳng vẳng nghe tiếng dượng cô đi, cô đi, ở đâu con sớm muộn, các con hãy nhìn xem, kia non sông gấm vóc nước-nhà như thế kia, sao các con không lo học, không đi ? Các con nên nghe lời ta, hãy gắc nỗi mọi sự vui chơi bận lòng mà cố học đi. Học thành nhân cả, bao nhiêu tức là tổ lòng thương nước, yêu nước đây nhiệt-độ. Ta xem nước nhà đã đến ngày gặp vận, vậy các con nên gắng lên ! cố lên ! Các con nên nhớ rằng : Đã mang tiếng ở trong trời đất, Phải có danh gì với núi sông.

My-Khê

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rồi, sưng đi đây, đau đi đây, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

● Giá mỗi chai : 1$ 10 ●

Có bán tại : Nhà Bà-chuông, Hanoi

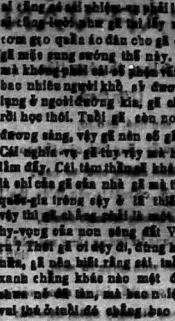
1001

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

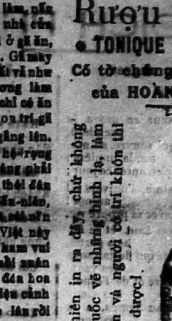
Rượu bổ-đào:

● TONIQUE TONKINOIS ●

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lố, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem tiết và so sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

● Vậy mùng 7 tháng năm, nhân ngày Khánh-tiết ta, tôi đến các phòng lời nhân phê rằng :

Chữa nay đã được phòng cho MONTÈS qui-công, có chỉ-nên một thứ rượu bổ để trong ngự-dụng quả rất hay, đáng nên giữ thường, trước lục phê thì gửi cho qui-dược-phòng chế-dụng để tỏ thanh-tiết.

● Khâm thử. ●

Rượu này đi kể-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kĩ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bao nay.

1001



ROLLAND PILAIN

là thứ xe mà các ngài sở-thích

Tại XƯỞNG GARAGE AVIAT

Góc phố Rialan và Gambetta

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Le premier regret

(suite)

Mon image en son cœur se grava la première,
Comme dans l'œil qui souvre, au matin, la lumière;
Elle ne regarda plus rien après ce jour;
De l'heure qu'elle aima, l'univers fut amour!
Elle me confondait avec sa propre vie,
Voyait tout dans mon âme, et je faisais partie,
De ce monde enchanté qui flottait sous ses yeux,
Du bonheur de la terre et de l'espoir des cieux
Elle ne pensait plus au temps, à la distance;
L'heure seule absorbait toute son existence;
Avant moi cette vie était sans souvenir,
Un soir de ces beaux jours était tout l'avenir!
Elle se coufiait à la douce nature
Qui souriait sur nous, à la prière pure
Qu'elle allait, le cœur plein de joie et non de pleurs,
A l'autel qu'elle aimait répondre avec ses fleurs:
Et sa main m'entrainait aux marches de son temple,
Et, comme un humble enfant je sui vais son exemples!
Et sa voix me disait tout bas, prie avec moi!
Car je ne comprends pas le ciel mêmé sans toi!»
Mais pourquoi m'entrainer vers ces scènes passées!
Laissez le vent gémir et le flot murmurer;
Revenez, revenez, ô mes tristes passées
Je veux rêver et non pleurer!
Vogez dans son bassin l'eau d'une source vive
S'arrondir comme un lac sous son étroite rive
Bleue et clair, a l'abri du vent qui va courir
Et du rayan, brûlait qui pourrait la tarir!
Uncygne blac nageait sur la nappe l'impide
En y prolongeaut son cou qu'envelopperla ride,
Orne sans le ternir le liquide miroir,
Et s'y berce au mi ieu des étoiles du soir
Mais si, prenent son vol vers des sources nouvelles,
Il bat le flot tremblant de ses humides ailes,
Le ciel s'efface au sien de longe qui brunit,
La plume à grands flocous y tombe et la ternit,
Comme si le vautour, ennemi de sa race,
De sa mort sur les flots avait semé la trace
Et l'azur éclatant de ce lac enchauté
N'est plus qu'une on de obscure où le sable a monté!
Ainsi, quand je partis, tout trembla dans cette âme;
Le rayon s'éteignit, et sa mouroute flamme
Remonta dans le ciel pour n'en plus revenir.
Elle n'attendait pas un second avenir;
Elle ne languit pas de doute en espérance,
Et ne disputa pas sa vie à la souffrance;
Elle but d'un seul trait le vase de douleur;
Dans sa première larme elle voya son cœur!
Et, semblable à l'oiseau, moins pur et moins beau qu'elle
Qui le soir, pour dormir, met son cou sous son aile, Elle s'enveloppa d'un muet désespoir,
Et sendormit aussi, mais bien avant le soir,
Mais pourquoi m'entrainer vers ces scènes passées?
Laissons le vent gémir et le flot murmurer;
Revenez, revenez, ô mes tristes passées
Je veux rêver et non pleurer!
Elle a dormi quinze ans dans sa couche d'argile,
Et rien ne pleure plus sur son dernier asile,
Elle le rapide oubli, second linceul des morts,
A couvert le sentier qui menait vers ces bords;
Nul ne visite plus cette pierre effacée,
Nul n'y songe et n'y prie!..excepté ma pensées,
Quand, remontant le flot de mes jours révolus,
Je demande à mon cœur tous ceux qui n'y sont plus,
Et que les yeux flottants sur de chères empreintes,
Je pleure dans mon ciel tant d'étoiles éteintes,
Elle fut la première, et sa douce lueur
D'un jours pleux et tendre éclaire encore mon cœur!
Mais pourquoi m'entrainer vers ces scènes passées?
Laissez le vent gémir et le flot murmurer;
Revenez, revenez, ô mes tristes passées
Je veux rêver et non pleurer!
Un arbuste épnineux, à la pâle verdure
Est le seul monument que lui fit la nature;
Battu des vents de mer, du soleil calciné,

Vở lòng thương tiếc

(Tiếp theo)

Kể từ sơn ngó, đào tơ,
Gặp nhau ấy cũng tình cờ biết sao;
Mái xanh chẳng chút tơ hào;
Khách trần có một ta vào thiên thai!
Đôi ta chung lại một người,
Cùng chung tư tưởng cùng vui nhân-tình;
Cõi đời vinh nhục tử sinh,
Tưởng trong thế-giới có mình với ta.
Thương ôi! ngày ngắn, đêm xa;
Kiếp hồng-nhan thế là qua một đời;
Xưa kia ai đã biết ai,
Cũng vì đêm ấy cho người trông mong!
Nàng thôi thực dạ cợt trông,
Cậu giời khiến phật những mong lâu dài.
Có hôm hớn hở miệng cười,
Cùng nhau tỏ nỗi phật dài xăm xăm;
Nàng tin ta cũng thành-tâm;
Kể tai nàng mới âm thầm rỉ trao:
« Chàng ơi, cũng khiến đi nào!
Vắng chàng hồ dễ thiếp vào đấy ch ơ
Thôi thôi chuyện cũ kể chi?
Mặc dầu ba quyền phong sương với đời;
Thương nàng dạ luống ai hoài!
Chớ dư nước mắt khóc người đời xưa!
Kia trông mặt suối buồn chưa?
Sóng lan gợi thắm, gió đưa quạt sầu,
Gió xanh nước bỗ một màu,
Lửa phiền khêu dấp, hạt châu khôn hàn,
Thấy ngan thêm động lòng vàng,
Vui chi bơi lặn trên làn nước trong,
Đè làn đợp sóng vẫy vùng,
Hết đèn bóng nước, lại trông sao giời;
Phút đà cánh gió, mặt rời,
Bắt bình hoàng hốt toan bài cao bay.
Ai làm nên nỗi nước này,
Mảu sa tan tác, lòng bay tơi bời,
Đại hồng k'a thế thì thôi,
Nỡ đem ngau ấy làm mồi hy-sinh,
Bỗng không nước tỉnh giới thanh,
Cát lầm, mây phủ bỉt bình bởi ai!
Từ khi ta giữ gót hài,
Lửa tâm tiêu-diệt, nào người tinh chung,
Phương giới thăm thẳm cánh hồng;
Mối duyên tái hợp còn mong nỗi gì;
Lòng nàng bao quản biệt-ly,
Làm ngơ há có chấp chi sự đời;
Phong-h.. đốc tuột một hơi;
Chơ gan sắt đá cho giời biết: tay!
Chim giời góc bể chân mây,
Tối đâu yên đó nào hay sự đời,
Nàng thì trăm mối bời bời,
Gi.e thiên-thu vẫn bởi hồi, sầu-bi!
Thôi thôi chuyện cũ kể chi?
Mặc dầu ba quyền phong suy với đời,
Thương nàng dạ luống ai hoài!
Chớ dư nước mắt khóc người đời xưa!
Mười lăm năm đó đến giờ,
Mặc dầu gió giật, dầm mưa ai nhìn,
Lạnh lùng thay khách cầu nguyện,
Đậm-phẩn lối cũ cỏ chen, rêu mờ;
Chữ mòn, mộ chí đá trơ,
Nào ai là kẻ phụng thờ viếng thăm..
Riêng ta sẵn mối thương tâm,
Nỗi nàng càng nghĩ càng cầm với đời,
Trông dòng lại ngậm-ngùi,
Sao tan trăng lặn trách giời đổi thay!
Suối vàng ai hỡi có hay,
Đề thương đề nhớ cho đầy ích gì!
Thôi thôi chuyện cũ kể chi!
Mặc dầu ba quyền phong suy với đời;
Thương nàng dạ luống ai hoài!
Chớ dư nước mắt khóc người đời xưa!
Cây kia mọc tự bao giờ,
Hay giời trồng đó ghi mờ hồng-nhan;

Comme un regret funèbre au cœur envaciné,
Il vit dans le rocher sans lui donner d'ombrage;
La poudre du chemin y blanchit son feuillage;
Il rampe près de terre, où ses ramaux penchés
Par la dent des cheveaux sont toujours retranches
Une fleur au printemps, comme un flocon de neige,
Y flotte un jour ou deux; mais le vent qui l'assiége,
L'effeuille avant qu'elle ait répondu son odeur,
Comme la vie avant qu'elle ait charmé le cœur!
Un oiseau de tendresse et de mélancolie
S'y pose pour chanter sur le rameau qui plie!
Oh! dis, fleur que la vie a fait sitôt flétrer,
N'est-il pas une terre où tout droit refleurir?
Remontez, remontez à ces heures passées!
Vos tristes souvenirs m'a dent à soupirer!
Allez où va mon âme! Allez, ô mes pensées!
Mon cœur es plein, je veux pleurer!

Lamartine

Phong-trần đầu đãi hàng sương,
Khác nào lòng khách tang thương dạn dầy.
Đá trơ thấp thoáng bóng cây,
Cát vàng tung bụi phủ đầy lá xanh;
La đà mặt đất đầu cành,
Sen đương qua đó phì tình mớc ai,
Nhớ mùa xuân nọ, năm nào,
Hoi dương phơi phới gửi trao bóng hình
Hoa xuân nộn-nhị còn phong,
Như người chưa mấy vào vòng ái-ân!
Phải khi bạch-vẫn nghinh xuân,
Mải vui nhẽ hết quê chân với tình!
Ô, i đời hoa khéo mong manh,
Hiết bao giờ lại chắp cành thiên-thương?
Bao nhiêu rắc rối khổ tình thương!
Ôm lòng gửy khúc đoạn trường làm ai!
Tâm hồn phảng-phất bởi hồi!
Cảm gan những muốn vạch giời kêu lên!

Song-Ham, Nguyễn-văn-Thuộc,

Đoản-thiên tiểu-thuyết

V. — Một cái chương-trình đời

Trong khi đ bề, thì ông Denham và cậu Be ja im Franklin có nhiều d p giao tiếp thân mật với nhau được; Một hôm cậu Benjanim mới mật ngỏ tỏi-hải việ', ông Denham kê i hỏi cậu viết gì.

Benjanim trả lời rằng:

« Tôi viết cái chương trình đời tôi

— Chương trình đời à!

— Phải, một cái chương-trình phải theo để sau này ở đời.

Và cậu Benjanim lại đọc ra g ọng thiết-tha mà rằng:

« Những nhà văn-hào thường dạy ta rằng, nếu muốn việt được một bài đáng cho thiện-hạ đọc, thì bao giờ cũng vậy, trước khi v ết phải làm bản bổ-cục cho cẩn-trọng, nếu không thì sau xảy ra những văn-chương lâm-chôm lộn bậy. Tôi thiết tưởng đời tôi cũng vậy; từ xưa đến nay tôi chưa hề làm đến cái bản bổ-cục cẩn-trọng ấy bao giờ, nên chi đời tôi từ xưa đến nay chỉ lôm-chôm toàn những chuyện không ra gì lộn bậy với nhau cả. Bây giờ tôi muốn đổi lối cho đời tôi, nên tôi mới lập ra cái chương-trình đời tôi đây.

Ông Denham lấy làm cảm động lắm, mà hỏi rằng: — « Liệu có thể cho tôi biết cái chương-trình ấy được không?

Cậu Benjanim không đợi bảo lâu, lập tức đọc ngay cái chương-trình đang viết dở ấy cho ông nghe.

« 1° Ta phải ăn uống thật thường thường, chỉ tiêu-pha vừa-vừa cần dùng mà thôi.

2o Phải hết sức lưu não cũng nói thực; không được lợi cho người ta Ly-vọng những chuyện mà mình không thể làm được; phải trung-thành ở cả lời nói và cả việc làm đó là một nết tốt đáng yêu nhất của một người biết nghĩa lý.

3o Phải chăm-chỉ làm những việc mà ta đã định làm, trong khi đang làm những việc ấy không được vì những việc dụ-dột muốn thêm nhiều lợi giàu có ngày, mà sao nhãng những việc kia, bởi vì sự chăm chỉ làm-lụng và sự kiên-nhẫn là hai nguồn-gốc khác-chắn của sự phong-phú.

4o Ta nhất định không bao giờ nói xấu ai, dù họ có xấu thực cũng mặc họ, ta rẽ bỏ sự ở ngoài cần những người nói xấu người khác, và nếu gặp dịp thì bao nhiêu sự hay của người ta nói hết.

Ông Denham thấy cái chương-trình ấy hay thực, mà nhất là lại do một bực thiếu niên làm ra thì lại càng quý nữa, ông bèn định với Benjamin rằng, ông sẽ dàng cậu g úp việc buôn bán.

Benjamin Franklin nhận lời, và khi đến Palladelphie rồi thì cậu lập-tức vào làm ở cửa hàng ông Denham, cậu chăm-chỉ việc buôn bán, học tập việc tính-toán, chẳng bao lâu đã trở lên được một nhà buôn thạo.

Khốn nạn thay, không được bao lâu thì ông Denham mất, cửa hàng giao lại cho những người thừa-tự trông nom.

Cậu Benjamin lại bị không có công việc, và lại chơ-vơ ở trong vũ-trụ này một lần nữa. Cậu lại hết lòng canđảm, quay về làm nghề in và lại về làm với chủ cũ là ông Kemer.

Ở nhà in ấy cậu làm quen được với một người thợ đóng-dấu thuê tên là Hugues Meredith, người biết phép-luật có tài trí mà chỉ có tội hay rượu.

Cậu Benjamin Franklin giảng hết sức ngăn cản mà rồi người bạn ấy bỏ được tật nồng rượu, sau ông Meredith muốn tỏ lòng cảm ơn cậu mà cho cậu vay tiền để lập nhà in.

Thế là cậu Benjamin thành ra một ông chủ nhà in ở Philadelphie rồi đó.

Trong tinh nhao nhác lo rằng, không bao ngờ cái nhà in mới ấy có thể thành-đạt được, của người thương-mại ai cũng cười anh nhỏ Be jamin là táo gan. Duy chỉ có một ông lão ấy kia là bệnh vực mà thôi, ông có nói rằng:

« Cái sự sốt sắng công việc của cậu Franklin ấy, ta chưa từng thấy bao giờ. Tôi mặt ta ở Hội về còn thấy cậu làm việc, mà mới sáng ra lão thiênhọ chưa ai dậy, ta đã thấy cậu làm việc rồi: »

Sau rồi, kết-cục toàn tỉnh phải khen phục đức tính ông chủ nhà in thiếu-niên ấy.

Cậu Benjamin chăm-chỉ và dễdãi kia lão nào bao giờ cũng từ ăn xoànxoàng, và không ai thấy cậu dự vào cuộc vui nào bao giờ cả. Cậu chỉ có một cách giải trí là đọc sách. Cái điều có thể làm chúng được rằng không khi nào cậu dám huỳnh-hàm quá phận là đối khi chính cậu đi mua lấy giấy in mà tự xe về nhà, đi qua phố xá như thường vậy.

Cậu được thiên-hạ tin yêu và thương mến quá, nên không mấy chốc cậu đã có thể giả được sạch nợ.

Thế là bắt truyện nghề nghiệp của cậu bé Franklin. Cậu sớ đi còn trẻ tuổi, mà được một cái địa-vị rực rỡ và vững vàng như vậy là nhờ về sự chăm chỉ làm lụng, vì bệnh-kiêm tốt, vì có nghị lực.

Cậu nhờ về có tính ham sách vở mà được lắm tới, thì tuy còn trẻ cậu cũng đã biết định một cái chủ nghĩa để mà bảo tấp sách vở. Một lần cậu họp hết các bạn thân lại nhà ở Philadelphie lại trong một phòng riêng và bảo rằng mỗi người nên đem đến đó một ít sách. Toã là lại được một nhà thư-viện mới ai cũng có thể đến được sách của anh em cũng như sách của mình vậy.

Ít lâu cậu Benjamin thấy bạn cậu và cậu được lợi nhiều lắm, vì cái nhà thư-viện nhỏ ấy, cậu bèn định quyên tiền để mở ra một nhà thư-viện công thực to để toàn dân cùng được hưởng. Song lúc ấy ở Palladelphie còn ít người biết đọc sách lắm.

Thế mà cũng có thể chiêu tập được 50 người phần nhiều toàn là các nhà buôn, còn ít tuổi cả, mỗi người chịu bỏ ra ngay 40 đồng làm vốn, rồi sau cứ mỗi năm lại đóng thêm 10 đồng nữa.

Mỗi tuần lễ thì mở cửa một lần cho các bội-viên vào xem sách. Vì các thư-viện ấy mà ngày nay ở Amérique sản xuất ra được biết bao nhiêu là nhà thư-viện. Cái danh giá sáng lập ra được một cái tổn-cai lớn lao và qui báu ấy là của cậu Benjamin Franklin vậy.

Song-nam Ng-văn-Thuộc

VĂN UYỂN

Biệt bạn

Một bước phân-ly một bước sâu,
Trời-đm xa cách mấy ngàn dâu.
Đoái trong chốn cũ mênh-mang mất,
Nhớ tới tình xưa quặn khúc đau.
Từ biệt sinh ly chưa xét chắn!
Tang bồng hồ-thỉ giả xong đâu?
Nào ai tri-kỷ là ai đó?
Tâm sự này ai có biết chăng.

Bạch-vân, Ng bằng-Tuyết

Giang-hồ cảm hoài

Khéo khéo trêu người cợ Hóa-công,
Cợc lòng nay Bắc lại mai Đông,
Mấy phen say tỉnh cười còn gượng,
Bao nẻ phong-trần khóc vẫn suông
Rắp tính mua vui cùng tuế nguyệt,
Nhưng còn e tiếng với non sông,
Giang-hồ bạn lữ ai ai đó?
Chớ để người cười tiếng lãng-nhăng.

Thanh-vân Trần tấn-Nghĩa

Than túng

Ô hay tăng mãi thế này a!
Gỡ mãi sao mà mãi chẳng ra.
Năm nọ nối năm nay cơi vẫn thế,
Tháng này tháng nọ khác chi mà,
Vụng say lưỡng chịu thân nghèo khó,
Khéo tính đành ôm mặt phá gia,
Đất chửa đến tuần âu đợi vậy,
Giấm ba năm nữa cũng chưa già.

Anh nịnh

Nghĩ lời làm tác thực buồn thay!
Xấu xí mà ra lại hóa hay.
Uốn lưỡi phỉnh phờ không kể sách,
Oằn lưng luồn cúi khó ai tày,
Sá chi mai mỉa bia đời mỉa,
Miễn được phong-lưu cái buổi này.
Con chim rồng tiên đâu có thế,
Gớm thay mặt giọt với mày giấy.

Kinh-Sơn Phú-thọ

Than thân

Trong trần-thế ai không đau khổ,
Trước một người với đó vui tươi,
Lòng riêng những ngậm ngùi,
Trách thân đầy đọa gieo người thảnh
Nào ai biết sự đời éo dắn, thôi.
Những tưởng người may mắn hơn ta,
Hay đâu người cũng thế mà,
Mặt người trời ngoài xót-xa trong
Kia bao kẻ lẽ rằng rẻ-rúng nhỉ: [ông.
Kể hỏi đời thôi chỉ ta đây!
Những là ấm ức đêm ngày.
Muốn đem nỗi phận đổi thay cho người
May sao được như lời vọng tuồn..
Những ngỡ là non xanh hoa tiếu,
Ngờ đâu là khúc lại rẽo,
Chẳng qua đem để sự phiền cho nhau.

Đề trần đàm ngọc

Gió giê làng người đến thế thôi,
Phận sao phận bạc hạc như vôi.
Bể sâu chim đắm bên trình-tuyết.
Sông thẳm còn vang tiếng oán trời.

Nguyễn-Thăng

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

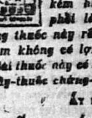
L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.
Trị bệnh mất mọn, khi huyết sụp yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rác phải làm cho hay ho vật uống thuốc này rất để, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ!

Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

ẤY LÀ:

Thuốc nước bổ huyết

hiệu **MÁU BỔ 1140**

● KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bao-quản xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bảo-quản, thì cho biết rõ số tờ ở tờ giấy gói báo, hoặc là giữ cho bảo-quản cái giấy quấn ấy, để cho người làm đó tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thêm quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bảo-quản không biết ai mà trả lời.

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ sáu (sau khi xe lửa đêm Hanoi tới) chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek cắp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Thakhek sáng sớm thứ hai chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bảo-tụ tiện xếp xe cho đủ.

Hạng tây đi . . . . . 28$00 một chỗ ngồi.
Hạng ta đi. . . . . 14.00 —

Bỏ hàng đi Huế và Yên-lý đi Nghệ-hương ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lời đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đồng-hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé 1012

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà mai ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của Công-ty Parana, có rút số để hoàn lại (Obligation Remboursable) hàng Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì 37 tháng mỗi tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong hợp. (Như vậy mỗi ngày đi đành mấy xu, số thì trả sau gần sẽ được).

Rồi hợp sẽ lần lần đến là được ngay cái số trái-đơn mà riêng mình được quyền mở-hốt, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-đơn trúng số về là nên tài mình được lĩnh nguyên số tiền là 500.000 quan. Mỗi trái đơn trước sau thế nào cũng trúng một lần to 500.000 có nguyên số, 1.000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hoặc 3 tháng 3 lần.

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỐ SAU NÀY:

120 lố.	500.000 quan	240 lố	5.000 quan
120 lố.	250.000 —	1.320 lố	2.000 —
240 lố.	100.000 —	13.200 lố	1.000 —
360 lố.	10.000 —	1.700.000 trái đơn hoàn lại làm	400 —

Người có trái-đơn được dự cuộc rút số mỗi bốn kỳ rút số như trên

Các lố được lĩnh nguyên tiền, không phải trừ phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số sẽ nhận được một cái bằng kê số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số kê trong bằng kỳ đúng với số trái-đơn đã lại nhà ngân hàng, các chủ có trái đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 13 Mars 1901. Bản luật kỳ là một bản luật bảo chứng, giữ gìn cho các nhà có trái đơn, không có điều gì phải nghi ngờ cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn dự các cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 3 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576 2045

MỞ THÊM LỚP HỌC

Trường Nhân-tiến ở phố Huế, 8e quartier, Hanoi (đối cửa nhà May-Đia ủy ban nhời bà-cáo cho các học-sinh biết rằng : Bắt đầu từ thứ năm ngày 18 tháng 3 lấy này sẽ mở thêm một lớp dạy chuyên về những bài giết-yếu về khóa thi bằng « sơ-học yếu lược bằn-xứ ».

Ai muốn học thi phải đem đơn cùng giấy khai sinh đến tại trường mà xin để xem chương-trình. 5.595

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiêu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol chất : Salol và chất : Uroformine

3001 Giá 1$80 một hộp

Mấy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi khi có dịi lội đồng bào về các chứng bệnh xứ nóng lại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn ngừa bệnh ấy, và khi mới bị sẩy ra ít mắt, đã phải chữa ngay ; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói rõ thứ thuốc xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mi ra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

có bằng bảo-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, tốt-nghiệp

59, Rue Paul-Bert, Hanoi 3002

茂MẬO-SENG盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 37 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hợ, vì hiệu tôi muốn mong đồng khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3016 MẬO-THỊNH kính cáo.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$40

Pommade Ribal

Làm cho độ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3004



Cô Raquel Meller, hát ở rạp hát Palace cổ nói : « Xe-đồng Cadum dùng rất dịu tôi êm khoái, nên người nào đã thịt mỏng manh nên dùng liền. » Nhờ xà-bông Cadum cô lại thêm nhiều, trắng tốt nên nhập vào chân lông đó, mà làm cho buổi bụi đã dầy trốc sạch hết, da mềm giòi và nước đã tươi tốt hoài.

các kho, thông đồng với nhau ăn cắp vật ấy. Nhưng lần thứ nhất định chối. Vì có đơn thưa nên sở mật thám đến khám không thấy kho có vết phá phách gì tỏ ra là kẻ gian phi ở ngoài vào ăn cắp cả và xét ra thì là vải lấy mất hai ngày. Tòa phạt Thái-văn-Vũ 3 tháng tù, Ng-tiết-Thuật và Đỗ-v-Thoan mỗi tên 2 tháng tù.

Ăn cắp ở chợ Đồng-xuân. — Một hôm Ng-v-Bát, tên này trước đã 7 lần ăn cắp về tội ăn cắp và du-đãng rồi, thấy một người đàn bà bán hàng ở chợ Đồng-xuân có một chuỗi tiền trình sộng là 2 đồng bạc đề ở thùng bên chỗ ngồi cứ rình mãi, đợi lúc có khách đến mua hàng lên đến ăn cắp rồi trao cho đứa đồng đảng chạy mất. Hỏi thì tên ấy thú nhận những không chịu xưng đứa đồng đảng ra. Tòa phạt Ng-v-Bát 6 tháng tù.

Mấy việc trộm cắp. — Ng-thị-Công 20 tuổi tờ gái nhà số 6 phố hàng Phèn bị kiện là ăn cắp một đôi xuyến vàng của M. Nhung ở đường Thành số 16, Ng-v-Thanh 19 tuổi, bị bắt được quả tang ăn cắp một cái khay vàng của M. Ngô-văn-Năng ở Thái-hà ấp; Ng-thị-Quy 16 tuổi, nhà ở ngoài bãi bờ sông ăn cắp một đồng bạc của Mme Bùi-thị-Hiên ở Ngọa-hà (Hà-đông), Ng-v-Gián 20 ở ngõ Sầm-công và Trần-thị-Nhơn 63 tuổi, ở phố hàng Khoai ăn cắp và chứa một cái vàng bạc của Mme Đoàn-thị-Phú ở đường hàng Cỏ ; Ng-v-Đinh 31 tuổi, ăn cắp một cái sập cẩn làng Yên-hạp (Phúc-yên) ; Ng-đắc-Hinh 16 tuổi học trò, lấy một cái xe đạp của người Khâu đầu phải giải vào sở mật-thám xét hỏi.

Thăm trọng. — Ngày hôm 13 vào hồi 10 giờ, người ta với được tế thì một đứa bé mới đẻ mắc vào trong bánh xe chiếc tàu thủy *Clémence* của hãng Sauvage, bị ngâm đã lâu ngày ở dưới nước chỉ nên thấy thì đã tứa ra.

Ngày hôm 15 vào hồi 8 giờ rưỡi, người ta lại chứ-sĩ gác cửa sông cái có đưa về sở Cảm một đứa bé lên 10 tuổi, xét mình mẩy không có thương tích gì, nhưng không biết tại làm sao lại bất tỉnh nhân sự. Sở Cảm hỏi, nó không khai được điều gì. Tức thì đã cho đem nó vào nhà thương, được một giờ thì nó chết.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Kỳ thi bằng Sơ-học yếu-lược. — Ngày 3 mars vừa rồi, quan Đốc-lý thành-phố đã ký bản dự định định rằng kỳ thi bằng Sơ-học yếu-lược, do đạo nghị định ngày 18 septembre 1924 lập ra, về khóa năm 1926 này tại Haiphong sẽ bắt đầu mở vào ngày 3 mai 1926 hồi 7 giờ sáng ở trường phố Bonnal.

Cứ theo lời nghị thì, phải định đã các giấy má như đạo nghị định ngày 24 février đã nói, hạn từ các trường từ thì nộp cho phó-trưởng, học trò của trường công thì nộp cho ông đốc trường mình học, hạn đến ngày 25 avril là cùng.

NAM-ĐỊNH

Nghỉ dưỡng bệnh. — M. Phạm-duy-Trí thư-ký hàng năm ngạch Công-chính được nghỉ 10 ngày lính cả lương dưỡng bệnh tại Nam-định.

BÀI-ĐƯƠNG

Tình cờ mà ra cái trộm. — Chuyện ngày 9 Janvier vừa rồi người ấy ở Tiên-trang ở Vũ-thượng có mất trộm cái quần áo và đồ tư trang, mà việc xảy ra thì thấy tên phạm, nay người mất thấy tên kẻ trộm đột một tới người bán rằng có phải của ông đó lấy là để lấy trộm của người ấy ở Tiên-trang chăng ? Vừa hỏi đoạn cáo, thì kẻ bán đột mách ở đó chạy. Nhưng chạy một lúc rồi lại trở lại, đem lời ấy chứ thì mụ khai rằng mụ tên là Trần-thị-Soạn là vợ lẽ người phó-lý Đỗ - văn - Tuyt tức Tý, ở Vũ-thượng và những đồ mụ đem bán đó, là do người chồng đưa cho đem đi bán.

Gọi người mất của đến nhận quả thì là đồ của mình, vậy mụ bán bị lý đã bị tống giam, và người phó-lý còn đang chờ trừng trị.

HÀ-ĐÔNG

Xuýt xửa mất con. — Chiều hôm chủ nhật vào hồi 7 giờ tối, tôi đi qua phố Ô cầu-dền, làng Bạch-mai, thấy kẻ chạy người, người chạy xuôi, kêu mất con, tôi dừng lại ở đấy độ 10 phút đồng hồ thì thấy một người phụ-nữ bế hai đứa bé về, đứa to giai độ 8, 9 tuổi, đứa con gái độ 5, 6 tuổi, người nhà hỏi hai đứa bé ai đứa đi đâu thì chúng bé nói có một người đàn ông bảo là cho đưa chúng tôi đi ăn kẹo phố chơi. Họ ông sợ đến mé cạnh trường Bảo-sở có liền bảo xe đã xuống dụm dọa hai đứa bé, lột mất đôi khuyên vàng và cái dây khóa bằng bạc rồi lẩn thoát mất. Hai đứa bé cho về ở đấy, kêu khóc lắm ỷ, may sao người phụ tế lại ở vùng này, thấy thế liền kéo về cho. Thật may quá !

Thường nghe nói ở vùng này vẫn có một hạng người như thế, cứ thấy nhà ai có công việc gì, thì lân-la quanh đấy, hễ trẻ con ra chơi là rỏ dỗ đi, may ra thì chúng lấy mất đồ trang sức mà thôi, chứ ra thì chúng đỗ đem bán mất. Vậy bà con ta ở vùng này nên phòng bị cho con trẻ trong khi nhà có công việc.

P. lai cảo

THƯỜNG-TÍN (Sơn-đồng)

Một đám bọ to. — Cách ga Đồ-xi độ hơn ki-lô-mét, ở một làng kia, gần đường xe hỏa, mấy năm nay thường có một đám bọ rỏ ngày đến công nhiều tổ hợp, kẻ vào người ra lấp nập, nhất là trong mấy tháng xuân này, những kẻ mượn tiếng chơi xuân đem ra bán mở, lại càng nhiều nào người quanh quất vùng này, nào khách xa lạ tứ phương, vậy là nhờ có tay lấy cớ bọ làm kế sinh nhai, vừa là những tay làm ăn buôn bán, muốn giữ chỗ được cần đấy hơm, một tiếng lên trang phú-hộ ; quay quẩn bên lợi nhau, có tiếng bọ một vài trăm, tiền hồ mỗi ngày cũng tới năm bảy chục, chẳng khác chi một sòng bạc lớn. Ngoảnh ra vùng đây nhiều nhà đang làm ăn buôn bán mà vì đám bọ này hóa thất cơ lỡ vận, hết cỡ hết nghiệp, nhiều kẻ mất công mất việc, phòng tăng quan tay, cho nên đã vì cớ bọ mà từ ngày thi công vì cớ bọ mà tỉnh công nhiều. Vì đâu mà sinh ra cớ ngày trộm đám ? cuộc đường cuộc chợ ? Bí chẳng vì cớ bọ một phần rất lớn đang tỉnh ngộ, biết tu tỉnh ra đường làm ăn. Lại nữa ao rằng quan trên nên lưu ý cho người thanh thanh, rình bắt cho ra, trừ cho tuyệt cái mầm hại ấy thời thật là hạnh phúc cho dân vùng này lắm.

T. X. lai cảo

ĐÁP-CẦU

Đầy tớ bất lương. — Vừa rồi một người bán hàng tên là Nguyễn-thị-Dịu, 30 tuổi có trình tại sở cẩm rằng đêm trước cùng ngủ với đứa đầy tớ gái tên là Nguyễn-thị-Nhiều, 16 tuổi, chẳng ngờ đêm mình ngủ say nó liền lẻn lấy thìa khóa, rồi dậy mở tủ lấy mất 25 đồng bạc trốn mất. Hiện nay sở cẩm còn đang cho đò bắt đứa đầy tớ bất lương ấy.

THÁI-BÌNH

Lễ thanh-minh. — Theo lệ thường niên, cứ đến tháng hai ta thì làm lễ Thanh-minh. Năm nay bắn hội đã xin phép hai tuần lễ đã vào đám, bắt đầu từ ngày 3 đến 23 tháng 2 ta 21 mars đến 4 avril 1926). Chương trình định như sau này : 3 giờ chiều ngày mồng 3, các hội viên tụ tại Nghĩa-trang, rồi thắp hương đàng hoàng, đi viếng các phần mộ, 6 giờ thì thắp các đèn (mỗi người làm một cái đèn thì) để rước linh hồn chung vong về hội Hội-quán, 9 giờ thì vào khoa cúng Phật-tử ngày hôm sau mới đi, trong nhà hội, bàn ngày thì đi phật tụng kinh, tối thì vào đàn tiếu chay siêu độ cho các vong hồn ; ngoài sân thì đánh cờ và thưởng bài điếm. Nhất là cuộc rước đèn và thi đèn thì rực rỡ và vui về lắm, vì có nhiều các đèn làm lối mới và kiểu lạ.

Bản hội xin có nhời kính mời liệt quý, trong những ngày ấy, quang lâm nhà hội quán, trước là lễ Phật để cầu nguyện cho chư vong được siêu sinh tịnh độ, sau là ngoạn cảnh cho trò vui trong khi xuân nhật, bản hội lấy làm hân hạnh vô cùng.

Thái-bình Tập-thiện hội kính thỉnh.

VIỆC KINH-ĐÔ

Lễ tốt khắc ở điện Khải-thành. — Theo như chỉ việc đại lễ ngày 25 tháng giêng tới đây Tiên-đế. Sau khi đã làm đủ chín lễ hạn rồi, thì làm lễ tốt khắc. Hôm 23 tháng giêng ta ở điện Khải-thành tại Dụng-lăng để cử hành lễ ấy theo những nghi tiết sau này :

Đúng 7 giờ sáng hôm ấy thì Thánh thân thắp hương sửa khám-đường cùng đại hành lễ. Sau khi quan phụ-chính làm lễ bốn lạy xong rồi thì các ông Hoàng-thân, tôn-thất và văn võ đình-thần đều theo ban thứ ra giữa sân trước điện làm lễ ; bách quan thấy đều khăn chữ áo chầu cả, đầy sân tăng bạch một màu, đứng xa trông vào thì như những lớp mây bạc bao bọc chung quanh đình vậy. Các nghi cử hành một cách trang-nghiêm thật tế lắm, những thứ nhã-nhạc tuy có chưng bày ra, nhưng không đánh thổi, vì cho là trong tang-nghi thì « nhã nhạc thiết nhi bất tác » là đã có ý ai thích vậy.

Trong khi khắc-lễ thì đầu đưa cuối phẳng lặng như tờ, chỉ thấy tăng xướng lên của hộ hành nghi rà, thì không có một tiếng gì xen lẫn vào cả, thực có một cảnh-tượng êm đềm lắm vậy.

Trong buổi sáng sớm mặt trời mới lên, ở giữa chốn sơn-lâm tịch mịch này, chốc chốc lại vang dội lên một vài tiếng tượng, tiếng tác nghe ra có cái âm hưởng lý-lý chấn-động cả chốn thâm sơn cùng cốc, tựa hồ như những tiếng gầm tiếng thét của các vị sơn-thần đầu lĩnh trong hàng sáu mươi tám hòn theo ngọn gió mà truyền ra vậy.

Lễ phẩm trong lễ tốt khắc này là một bữa tiệc sinh tế các thứ trâu tươi ngọt-ngào. Các lễ trong việc tang-nghi mà lễ nào có dâng cỗ tam-sinh là lễ lớn, còn những lễ nhỏ như lễ ngu, lễ điện v. v. thì dùng hương đèn trầm trà chứ không dùng sinh phẩm trâu bò heo dê, ấy là tuân thủ theo ấy-mệnh của đức tiên-hoàng nhà sẽ quan chăm chước mà sửa ra nghi chú như thế.

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Bệnh dịch mùa. — Trong thành-phố từ tháng giêng ta đến giờ đã lác đác giết ba người mắc bệnh, tuy không lấy gì làm nặng lắm, nhưng cũng làng ta đều cho là chẩn-đậu, không những dân gian mà chính không cho bệnh nhân ở biệt tịch một chỗ. E rằng nếu không kiêng khem cẩn thận thì cũng mấy chốc sẽ bị lan rộng ra thì nguy-hiểm chưa biết chừng nào.

QUẢNG-BÌNH

Thăm trọng. — Vào hồi bảy giờ sáng ngày 25 tháng giêng ta, một ngư-nghệ tên là Trương-Xiển người làng Hà-thôn, trong lúc đi đánh cá về bị bệnh phải vào trợ nhà tên Đào Thuộc rồi ra nhà thương xin thuốc trở về uống ; khi về vừa ra đến vườn hồi chết ngay.

Xem ra người rất lực-lưỡng, thế mà mắc bệnh trong một ngày mà đã vội chết một cách thê-thảm như thế, đáng thương thay !

TOURANE

Một trộm 1.321 đồng bạc. — Vừa rồi một người thổ-phủ ở nhà máy sợi, tên là Koch-Phu, 29 tuổi, chẳng biết trong cơ tất quá chơi sò-bạc thế nào, thua-thảy quá, thành ra mang công lĩnh nợ chủ-trộm, ngày ngày chủ nợ thúc-hành quá, chàng chẳng biết xoay-xở thế nào mà trang trải được. Quẫn quá, chàng liều liều xoay đi ăn cắp của chủ. Đêm hôm 4 mars vừa rồi, nhân trong tủ bạc ở đó có một số tiền 1.400 đồng, mà tủ ấy khóa thì chẳng vẫn được giữ, hồi 10 giờ đêm, chàng lẻn vào phòng giấy, giả cách bẻ các cửa sổ cửa chớp, số làm ra cách trộm ở ngoài vào, rồi mở tủ lấy một số tiền 1.321$32, lại khéo kéo cả khóa, làm ra dáng là kẻ trộm bẻ đấy. Bấy giờ mới lần ra.

Sáng hôm sau, một người làm trong sở tên là Trần-đăng-Long, vừa đến sở, thấy sự tình như thế, liền báo mọi người là đêm trước có trộm, rồi nấy rồi tìm soát, đi trình cẩm, và cho đi gọi thổ-phủ đến ; thì Koch-Phu lại vắng mặt làm ra cách ngạc-nhiên lắm. Kiểm hỏi tới nơi, người sen đầm có ý nghi, bèn khám trong áo, thì thấy có tập giấy bạc 1 đồng và một cái giấy 20 đồng bảo thảo giấy ra xem, thì lại thấy trong một chiếc giấy có 12 cái giấy 100 đồng, còn lại toàn đồng năm vết ra sau tủ, nhưng không hịp. Bởi vậy người Khách thật thà ấy đã bị giải vào tòa án xét rõ.

Cái ống lợp. — Hôm 9 mars ở làng Mỹ-khê người ta có thấy một cái xác cá ống lợp tấp vào bãi gần nơi nhà máy.

Cá này lớn lắm về giống cá ống-kìm ; bị cái tre mọc đâm chết dưới đó được mấy ngày nước thối ; cái bị cao cả thảy vài ba thước ; còn bề ngang ở giữa, cũng độ cao cả thảy vài ba thước ; mình nó thì trơn tuồn tuột, chắc rằng bắt được khó với ca xà cá mập chi đó cũng.

Người được cá lớn báo quan khám tiền tuất, và nỗi lên làm đám tang ma rất linh đình ; các nhà nghiệp hồ cũng xa đều đến phúng viếng, nghe đâu ai tiền được hơn ba chục đồng còn vàng hương cùng lễ phẩm nhiều lắm.

Qua ngày 11 mars đã rất đám, rất tang hồi 2 giờ chiều, có mấy mươi tốp đưa độ 16 tổng chung ; trong có ai và trống chiêng thực là rực rỡ vang lừng trên hải biển.

Tin sau cùng

Nước Đức với hội Vạn-quốc

Tại hội Vạn-quốc M. Luther có phân-trần mọi lẽ rằng Đông-minh không ưng-thuận lời của nước Đức khởi nghị, thì trước kia được một chân hội-viên thường-trực tại hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc, nước Đức không có thể cam đoan điều gì cả. Nước Đức còn đợi Đông-minh đáp lại lời nước Đức xin ngày chủ-nhật mới rồi một hẹn. Đồng để xét việc mở rộng thêm hội đồng quản-trị hội Vạn-quốc.

Các báo ở Paris đồng thanh nói rằng Đông-minh không sao nhượng bộ được nữa.

Nghị-viện nước Pháp

Việc ở hội Vạn-quốc có sinh ra việc khó khăn, nên M. Briand có xin hoãn đến ngày thứ năm hãy họp nghị-viện.

(Indopacifi)

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Kính trình các liệt quý biết rằng : Bản hội mới soạn được tích « Ông Thổ đánh đổ ông Thiên-tài » và tích « Đại-phá it-xì » rất là buồn cười và vui trò, định đến tối thứ tư 17 Mars và tối thứ năm 18 Mars 1926 này thì khai diễn. Hai tích hát mới ấy xưa nay chưa từng đi diễn qua. Diễn theo như bản đánh it-xì, sửa soạn mũ mã rất là công phu. Lâm đoạn khôi hài, nhiều câu thanh vẫn, lại có đủ cả bộ tộ-si lạc, thực là một cuộc vui rất đích đáng.

Tối thứ hai 15 Mars 1926

LƯU THỦY VÔ TÌNH

Tối thứ ba 16 Mars 1926

PHU PHÀNG CHI MÃY

Tích hát cải-lương soạn thành được nhiều điệu hát rất mới như là ca, ngâm, lý theo lối mới cải-lương. Đàn nhị họa theo cùng với câu ca, câu ngâm rất là hợp với nhau. Tích này rất vui trò có nhiều chỗ khôi hài bật cười. Xin giữ chỗ ngồi trước. Có bán vé trước từ tối thứ hai.

3006

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem giới thiệu tại Hanhoang được cẩn-thận và tiết-kiệm chu-tất, xin gửi hiệu NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giúp. 3043

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTES

Trước mỗi bữa cơm chính đồng mấy đợt.

Giá tiền 0$60 3001

Những nhà có con em cần phải biết thứ nước Bo-Tê-Nước-Lèn trên nhi chí khỏe được thấy ; là một thứ thuốc bổ trẻ con rất mau nhiệm về đủ công, số thêm cho trẻ mau tiến đến và tăng được cân chắc thấy ở trong phút ra, chữa bé gầy, bé đêm, hoặc xuyễn, hoặc khó thở, hễ lâm tới dùng thì chẳng có thứ thuốc nào hay bằng thứ thuốc này được, những người đang qua đi nhận thử thuốc Bo này là một phương thần được. Giá mỗi lọ là 0$35 ở các tỉnh xa gửi thêm tiền tem, ai muốn mua, hoặc muốn biết ở đâu bán thì cứ về tại hiệu TE-NGOC-LIEN, số 44, Rue Principale à Bắc-Ninh. 3022

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường hay nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt, ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$80 một hộp sáu cachets

Agents d'Annonces en Europe :

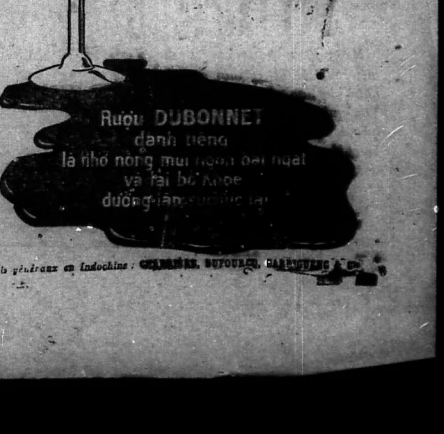
L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Rượu DUBONNET

là rượu bổ Khỏe, và lập dưỡng sức lực lại



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRES, DUFOURCQ, CHAMPIGNEUX & Cie

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bệnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, nặng óc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ-gìn khỏi hư-hỏng và mất. 3050

Thuốc hiệu

ASPIRINE

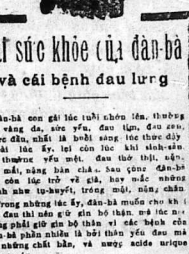


DES

USINES du RHÔNE

là thuốc để uống trị những bệnh :
Nóng lạnh, sổ mũi, rệm mình các chứng rét cử
Nhức đầu, nhức óc, nhức răng đau mình, đau mẩy, đau lưng
Nhức gân cốt, trật cổ
có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hoỉ
cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE"
mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

3051



Cất sức khỏe của đàn-bà và cái bệnh đau lưng

Đàn-bà con gái lúc tuổi chồn tên, thường hay vàng da, sức yếu, đau tim, đau sau, nhức đầu, nhất là buổi sáng lúc thức dậy. Ngoài lúc ấy, lại còn lúc khi sinh-sản tại thường yếu đi, đau thở thịt, sụn, mi mắt, nặng bàn chân. Sau cùng đàn-bà lại còn lộc trở về già, hay mắc những bệnh như tụ-huyết, trong một, nằm, chân.

Trong những lúc ấy, đàn-bà muốn cho khỏi đau thì nên giữ gìn bộ thận và các bệnh của đàn-bà phần nhiều là bởi thận yếu đau mà đi những chất bẩn, và sanh acide urique trong máu.

Trong khi ấy thuốc Pilules Foster rất công hiệu, và trong những khi đau thận, đau xương sống, xương mắt cá chân, tê-thấp đục và có sán, vân vân, dùng rồng tốt lắm. Các thuốc Foster bán tại số 25, St. Ferdinand Paris 17.

Hàng bào-chế nào cũng có bán

3044

PHẨM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THẢI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quá bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THẢI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3020

Trong các thứ rượu Cassis

thì

RƯỢU CASSIS FOURNIER

DEMARS

là

NGON NHỨT

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom Penh.

3007

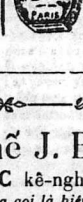
TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng. 3051

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ni lao-động qui mà sup-nhược, nhứ những người nhọc-mệt trí-não, nhứ thần-kinh, rất linh nghiệm.



Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bao-chế sứ Bắc-kỳ đều có bán. 3052

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3063

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã liệu tan đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : đau lị vì bệnh đầy, bệnh ỉ chua, phân vàng.

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi lại hiệu Bào-chế CHASSAGNE
55, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Hai sự rất ghê gớm ở bệnh lậu là : Yếu sức đi và mất dương sinh dục. Cái cơ-quan chính nó làm cho mất sức khỏe và những hạt sinh dục để hóa ra như hạt sinh dục của các người già. Không còn sợ hãi hơn là một người trai trẻ mà không sinh được những con mẫu-mực? Vậy thì phải nên quan phòng các chứng xảy ra ở bệnh lậu và phải nên kịp chữa ngay khi mới bắt đầu có mủ. Nếu mới thấy trong đường tiểu tiện hơi đau, thì phải nên chữa ngay và phải nên giữ gìn những cơ-quan khác, bàng-quang, quả thận cho khỏi mắc bệnh về sau nữa.

Người ta đã có cách chữa rất công-hiệu là thuốc *Santal Monal*. Dùng trong mấy hôm đầu là biết đau đớn, hết sưng đường tiểu tiện và khỏi ngay lập tức. Thuốc *Santal Monal* này dùng ở các nhà thương khắp hoàn-cầu, vì nó là một thứ thuốc rất qui rất hay. Nó lần vào với nước tiểu và làm cho nước tiểu thành ra xanh, làm cho sạch những mụn con mọc ở các cơ-quan, như thế bệnh lậu khỏi ngay lập tức.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả. 3045

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3062

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến hiệu lạ thường — Không sót
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt. . . . . **0$20**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3002

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

CÓ BÁN ĐỒ VẢI TRẮNG RẤT NHIỀU

GIÁ MẤY THỨ HÀNG

Torchon rondelette, hoa đỏ, khổ 60 c/m.	*Một tấm 12 cái :*	**80** fr.00
Batiste de fil pur, khổ 80 c/m . . .	*Một thước :*	**18** fr.00
Forte finette blanche để may quần áo con nít, khổ 80 c/m	*Một thước :*	**10** fr.00
Toile pur fil, dùng để trải giường, khổ 240 c/m.	*Một thước :*	50, 45, **40** fr.00
Cretonne forte écrue, khổ 90 c/m. . .	*Một thước :*	**7** fr.50
Khăn bông trắng, có gạch đỏ, 85×45. .	*Nửa tá :*	**30** fr.00
Nansouk rất đẹp, 100 c/m.	*Một thước :*	**6** fr.50
Cũng hạng ấy, 80 c/m	*Một thước :*	**5** fr.25

Có đủ các thứ mành-mành, màu cửa rất nhã.

3005



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RẤT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đến đâu công biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lực, bổ tạng phủ, trị bịnh rét lắm cho ăn ngon, thuốc đó lấy tên hay cả thế giới không đâu quên đặng.

Ai ai dùng nó cũng đặng, nhưng là người bịnh con con dân bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này : bịnh lư lắc, ốm yếu duối, huyết suy, bổ sức lực các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị mửa hoa, bớt cấm miệng tức ngực, rét hay ăn của lười trắng, trốc trở trong ái vị các bịnh do đều đáng chắc tuy thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít người ta ỷ và con gái lúc đang lớn cũng đặng bổ sức lực xanh nẫu, cũng như mấy bịnh kỳ trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Nhiều người ở ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên đặng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những nó trở bổ mà thôi nó còn lợi ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chừng tạ giám kỷ thuốc đó rằng : Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liquide de Jade), lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc bào bằng.

Từ khi chúng ta bào thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đặng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và có vạn giấy của các quan lương y khắc ngoại quốc ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm ích cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới hai ly cơ bên trước chút rượu trọn một ngày trong ba bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 6 ly trước rồi rét 2 giờ nước, thì 5 ly chót uống trước rồi nằm giấc.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không phải nước mà khi bịnh nóng nực thì pha nước và mà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc hạng nhứt tại Paris

3045 b



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 13 Janvier 1921, 13 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH :	Francs	**72.000.000**
TƯ BẢN NỘP RỒI :	»	**68.100.000**
CÔNG CỘNG KHOẢN DỤ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 :	»	**81.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP :	Nam-kỳ : SAIGON.
	Trung-kỳ : TOURANE
	Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI.
	Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG.
	Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.
TẠI VÂN-NAM :	MÔNG-TỰ, VÂN-NAM-PHỦ.
TẠI TIỀM-LA	BANGKOK.
TẠI ANH THUỘC-ĐỊA :	SINGAPORE.
TẠI TRUNG-HOA :	BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.
TẠI PHI-CHÂU :	DJIBOUTI.
TẠI TÂN-THẾ-GIỚI :	NOUMÉA.
TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO :	PAPEETE.

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY. 3048

Hiện viết tắt đề gửi điện-tín : INDOCHINE.

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Certifié l'insertion